

Suối Nước Sống

Bộ 3 • Số 1 • Tháng Sáu 2001

TRONG SỐ NÀY

Lời Tuyên Xưng Đức Tin

~ 2 ~

Báu Vật Trong Bình Đất

~ 3 ~

**Năm Ấn Độ
Về Cái Mới Và Cái Cũ**

~ 12 ~

Chức Vụ Trong Thân Thể

~ 21 ~

Sự Sống Đối Kháng Kiến Thức

~ 26 ~

Suối Nước Sống (Vietnamese Stream) is published quarterly by Living Stream Ministry, 2431 W. La Palma Ave., Anaheim, CA 92801. Tel. (714) 991-4681 (English)
Tel. (714) 765-8034 (Vietnamese)
E-mail: suoinuocsong@lsm.org
Website: <http://www.lsm.org>

Suối Nước Sống là tạp chí Cơ-đốc chuyên đăng tải và giới thiệu các văn phẩm của Watchman Nee (tức Nghệ Thác Thanh) và Witness Lee. Mỗi số báo trích đăng một số bài chọn lọc từ các tác phẩm của hai ông.

Suối Nước Sống phát hành mỗi tam cá nguyệt (tháng 3, tháng 6, tháng 9 và tháng 12). Quý độc giả tại Hoa Kỳ, Ca-na-đa, Âu Châu và Á Châu có thể đăng ký nhận miễn phí.

Suối Nước Sống mong nhận được thư của quý độc giả. Để tiện việc đăng tải, xin ghi tên và địa chỉ người gửi. Thư có thể được tòa soạn rút gọn vì khuôn khổ giới hạn của tờ báo. Thư từ và phiếu ghi tên nhận báo miễn phí xin gửi về:

Living Stream Ministry

(*Suối Nước Sống* -
Vietnamese Section)

P.O. Box 2121

Anaheim, CA 92814

U.S.A.

©2001 Living Stream Ministry. Nhà xuất bản giữ bản quyền. Không được in ấn hay trích dịch dưới bất cứ hình thức hoặc phương tiện nào như: đồ họa, điện tử, cơ khí, bao gồm phô-tô-cóp-pi, đầu băng, hoặc bộ trữ tin tức, hệ thống tìm tin mà không có giấy phép của nhà xuất bản.

Lời Tuyên Xưng Đức Tin

Thừa nhận Kinh Thánh là khải thị thần thượng đầy đủ và duy nhất, chúng tôi mạnh mẽ tin rằng Đức Chúa Trời đời đời là một và cũng đời đời là Đức Cha, Đức Con và Đức [Thánh] Linh, tức ba thân-vị riêng biệt (distinct) nhưng không tách rời (not separate). Chúng tôi tin rằng Đấng Christ vừa là Đức Chúa Trời trọn vẹn vừa là con người hoàn hảo. Không từ bỏ thần tính của Ngài, Ngài đã được hoài thai trong tử cung của một người trinh nữ, đã sống một cuộc sống làm người thực sự trên đất, và đã chết một cái chết thay thế và bao-hàm-tất-cả trên thập tự giá. Sau ba ngày Ngài đã phục sinh trong thân thể và đã thăng thiên lên trời. Bây giờ Ngài đang ở trong vinh hiển, hoàn toàn là Đức Chúa Trời nhưng vẫn hoàn toàn là con người. Chúng tôi trông đợi sự trở lại sắp đến của Ngài cùng với vương quốc của Đức Chúa Trời, bởi đó Ngài sẽ trị vì trên đất trong thời đại một ngàn năm và trong cõi đời đời. Chúng tôi xưng nhận rằng [thân-vị] thứ ba trong Đấng Tam Nhất (the Trinity), tức Đức Linh, đồng đẳng là Đức Chúa Trời. Tất cả những gì Đức Cha có và là, đều được Đức Con bày tỏ ra; và tất cả những gì Đức Con có và là, đều được thực tại hóa là (realized as) Đức Linh. Hơn nữa, chúng tôi tin rằng nhân loại cần sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời. Dầu chúng ta tuyệt đối không thể thỏa đáp những đòi hỏi nghiêm khắc về sự công chính, sự thánh khiết và sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nhưng Đấng Christ đã thỏa đáp tất cả những đòi hỏi ấy qua sự chết của Ngài trên thập tự giá. Bởi sự chết của Đấng Christ, Đức Chúa Trời đã tha thứ tội lỗi cho chúng ta, xưng công chính chúng ta bằng cách làm cho Đấng Christ trở nên sự công chính của chúng ta, và giải hòa chúng ta với Ngài. Đặt nền tảng trên sự cứu chuộc của Đấng Christ, qua Linh của Ngài, Đức Chúa Trời tái sinh những người được cứu chuộc để hoàn thành sự cứu rỗi của Ngài hầu họ có thể trở thành con cái của Ngài. Bây giờ trong khi sở hữu sự sống và bản chất của Đức Chúa Trời, những người tin Ngài vui hưởng sự cứu rỗi hằng ngày của Ngài trong Thân Thể Ngài trong thời đại này, và vui hưởng sự cứu rỗi đời đời trong thời đại sắp đến và suốt cõi đời đời. Trong cõi đời đời chúng ta sẽ cư ngụ với Đức Chúa Trời trong Giê-ru-sa-lem Mới, là sự hoàn thành sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời dành cho những người đã được Ngài tuyển chọn.

— *Living Stream Ministry*

Báu vật trong bình đất

“Anh em ơi, chúng tôi không muốn anh em chẳng biết về sự hoạn nạn đã xảy đến cho chúng tôi trong A-si, thể nào chúng tôi đã bị đè nén quá chừng quá sức, đến nỗi cũng hết mong sống được. Thật chúng tôi đã tự đoán định rằng chắc phải chết, hầu cho chúng tôi không cậy mình, nhưng cậy Đức Chúa Trời là Đấng khiến kẻ chết sống lại” (2 Côr. 1:8-9).

“Thế thì, tôi định ý như vậy, há phải nhẹ dạ sao? Hay là điều tôi quyết định, há phải tôi quyết định theo xác thịt, nên nỗi ở nơi tôi phải đó, rồi không đó sao?” (c. 17).

“Vì nếu tôi làm cho anh em buồn rầu...” (2:2a).

“Tôi đã viết điều này cho anh em...” (c. 3a).

“Vì ấy là do sự hoạn nạn lớn và lòng quặn thắt với nước mắt đầm đề mà tôi đã viết cho anh em, nào phải để cho anh em buồn rầu đâu, bèn là để cho anh em biết tình thương yêu rất dồi dào của tôi đối với anh em vậy” (c. 4).

“Chúng tôi há lại bắt đầu tự tiến dẫn mình, hay là há như kẻ khác cần thơ tiến dẫn hoặc cho anh em, hoặc của anh em sao?” (3:1).

“Không phải tự mình chúng tôi có đủ tư cách mà tính toán việc gì như bởi chúng tôi, nhưng tư cách

của chúng tôi đến từ Đức Chúa Trời” (c. 5).

“Nhưng chúng tôi dựng cửa báu này trong khí mạnh bằng đất, hầu tỏ ra quyền năng lớn lao quá đổi này là bởi Đức Chúa Trời, chớ chẳng phải từ chúng tôi. Chúng tôi bị đè nén đủ cách, nhưng không đến khốn cùng; bị túng thế, nhưng không thất vọng; bị rượt đuổi, nhưng không đến bỏ rơi; bị đánh ngã, nhưng không đến diệt mất; thân thể hằng mang sự chết của Giê-su, hầu cho sự sống của Giê-su cũng được tỏ ra trong thân thể chúng tôi” (4:7-10).

“Bởi chưng chúng ta thật than thở và nặng nhọc ở trong nhà trại này, chẳng phải là muốn lột cái này, bèn là muốn mặc cái kia, để cái gì hay chết bị sự sống nuốt đi” (5:4).

“Bởi đó cho nên từ nay chúng tôi không nhận biết ai theo xác thịt nữa” (c. 16a).

“...nào bởi vinh hay nhục; nào bởi tiếng xấu hay tiếng tốt; nào như kẻ lừa dối, mà lại là thành thật; nào như kẻ xa lạ, mà lại là kẻ quen biết lắm; nào như gần chết, mà nay vẫn sống; nào như bị trừng phạt, mà lại không đến bị giết; nào như buồn rầu, mà lại vui mừng luôn luôn; nào như nghèo nhứt, mà lại làm cho nhiều người được giàu có; nào như

không có gì cả, mà lại có đủ mọi sự” (6:8-10).

“Vả, khi chúng tôi đến trong Ma-xê-đoan, xác thịt chúng tôi chẳng được yên ổn chút nào, nhưng bị hoạn nạn tư bề, ngoài thì có sự tranh chiến, trong thì có sự sợ sệt” (7:5).

“Vả, chính tôi là Phao-lô, khi ở trước mặt anh em thì là khiêm ti, nhưng khi vắng mặt thì lại dưng cảm lấm đối với anh em” (10:1).

“Dầu tôi khoe khoang hơi quá về quyền bính của chúng tôi mà Chúa đã ban cho để gây dựng anh em, chớ chẳng phải để đánh đổ anh em, thì tôi cũng không đến đối hổ thẹn đâu” (c. 8).

“Vì có kẻ nói rằng: Các thư của người nặng nề và mạnh bạo, nhưng đến khi có mặt thì người yếu đuối, và lời nói chẳng ra gì” (c. 10).

“Nhưng tôi tưởng rằng tôi chẳng thua kém các sứ đồ hạng nhứt đó chút nào. Dầu lời nói của tôi què vụng, nhưng tri thức của tôi chẳng phải như vậy đâu; trái lại, trong mọi sự chúng tôi đã tỏ điều đó cho anh em đủ mọi cách” (11:5-6).

“Lại e rằng tôi quá tự cao bởi sự khả thị lớn lao cả thể chẳng, nên đã cho một cái giằm xóc vào thịt tôi, tức là một sứ giả của Sa-tan, để thoi vả tôi, hầu cho tôi khỏi quá tự cao. Về điều này tôi đã ba lần nài xin Chúa khiến nó lìa khỏi tôi. Nhưng Ngài phán cùng tôi rằng: ‘Ấn điển Ta đủ cho ngươi rồi, vì quyền năng của Ta nên trọn vẹn trong sự yếu đuối’. Vậy, tôi lấy làm vui thà khoe khoang về sự yếu đuối tôi, hầu cho

quyền năng của Đấng Christ ở trên tôi... vì khi tôi yếu đuối, ấy là lúc tôi mạnh mẽ” (12:7-9, 10b).

“Bởi chưng những khí giới tranh chiến của chúng tôi chẳng phải thuộc xác thịt đâu, bèn là có quyền năng ở trước mặt Đức Chúa Trời để triệt hạ các đồn lũy kiên cố” (10:4).

Phao-lô **Trong Thư Cô-rin-tô Thứ Nhì**

Khi cẩn thận đọc Cô-rin-tô thứ nhì trước mặt Đức Chúa Trời, dường như chúng ta gặp hai con người, đó là Phao-lô trong chính mình và Phao-lô trong Đấng Christ. Mọi điều Phao-lô nói đến, từ chương một đến chương mười ba, đều theo nguyên tắc trên. Nếu tóm tắt sứ điệp của Phao-lô trong sách này, chúng ta có thể bao gồm tất cả qua lời ông nói trong chương bốn: “Chúng tôi có báu vật này trong bình đất” (RcV). Trong chương một, chúng ta thấy báu vật này được đặt vào trong bình đất. Từ 3:1 đến cuối sách, một mặt chúng ta thấy bình đất, mặt khác chúng ta thấy báu vật. Sau khi đọc những lời này trước mặt Đức Chúa Trời, tự khắc trong sự soi sáng của Đức Chúa Trời, chúng ta thấy bình đất không ngăn cản báu vật chiếu sáng. Bình đất không chôn vùi quyền năng của báu vật.

Tại đây chúng ta thấy một con người. Chúng tôi đã đề cập trước đây rằng Cô-rin-tô thứ nhì là sách nói nhiều về cá nhân [Phao-lô] hơn hết trong Tân Ước. Nhiều Thư-tín đầy dẫy giáo lý, lẽ thật và khả thị. Nhiều Thư-tín chuyển từ quan điểm

của Đức Chúa Trời sang quan điểm của chúng ta. Tuy nhiên, Cô-rin-tô thứ nhì là sách duy nhất trong Tân Ước bày tỏ cho chúng ta chính loại người Đức Chúa Trời dùng để chuyển đạt khả thi của Ngài. Nếu không có sách Cô-rin-tô thứ nhì, chúng ta sẽ không bao giờ biết chính [con người] Phao-lô. Chúng ta sẽ biết những gì ông đã hoàn thành, nhưng không bao giờ biết chức vụ này. Thư Cô-rin-tô thứ nhì cho chúng ta thấy chức vụ của ông, và từ chức vụ ấy, chúng ta gặp gỡ con người của ông. Chúng ta thấy ông là một bình đất.

Cơ-Đốc-Nhân Lý Tưởng

Khi mới trở thành Cơ-đốc-nhân, tôi có quan niệm riêng thế nào là một Cơ-đốc-nhân lý tưởng, và tôi hết sức cố gắng trở nên loại Cơ-đốc-nhân ấy. Tôi nghĩ nếu thực hiện được lý tưởng mình hằng ấp ủ, thì tôi đã đạt đến bậc hoàn hảo. Tôi muốn được hoàn hảo, nhưng tôi có lý tưởng và tiêu chuẩn riêng của mình về thế nào là Cơ-đốc-nhân hoàn hảo. Tôi nghĩ rằng nếu có thể đạt đến tiêu chuẩn ấy, tôi sẽ được hoàn hảo. Tôi nghĩ một Cơ-đốc-nhân hoàn hảo cần phải cười từ sáng đến tối. Nếu người ấy đổ nước mắt, tôi nghĩ người ấy không còn đắc thắng nữa, mà thất bại rồi. Thậm chí tôi còn nói người ấy sai lầm. Tôi nghĩ một Cơ-đốc-nhân hoàn hảo cần phải mạnh dạn, không sợ hãi, và can đảm trong mọi tình huống. Nếu người ấy sợ hãi trong bất cứ điều gì,

tôi sẽ nói người ấy không có đức tin. Tôi sẽ nói người ấy không hoàn hảo vì không tin cậy Chúa. Tôi cũng nghĩ Cơ-đốc-nhân hoàn hảo không bao giờ buồn rầu. Nếu ai buồn rầu, tôi nghi ngờ không biết người ấy có hoàn hảo không. Tôi có thể đề cập đến nhiều tiêu chuẩn khác, nhưng tôi không cần nói quá nhiều về quan niệm này với anh em. Tôi tin rằng nhiều anh chị em trẻ tuổi cũng có những lý tưởng về Cơ-đốc-nhân là phải như thế nào. Tôi không phê phán họ vì trước đây chính tôi cũng từng suy nghĩ như vậy.

Phao-lô Là Một Con Người

Ngày kia, tôi đọc một phân đoạn trong thư Cô-rin-tô thứ nhì, là chỗ nói Phao-lô buồn rầu. Tôi tự hỏi: “Phao-lô mà buồn rầu sao?” Tôi đọc thấy ông đổ nhiều nước mắt. Tôi tự hỏi: “Phao-lô mà khóc sao?” Tôi đọc thấy Phao-lô đau khổ và buồn bã. Tôi tự hỏi: “Phao-lô mà đau khổ và buồn bã sao?” Tôi đọc thấy ông bị đè ép nặng nề và tuyệt vọng tưởng chết. Tôi tự hỏi: “Phao-lô mà tuyệt vọng sao?” Khi đọc tiếp, tôi thấy có nhiều điều mình chưa bao giờ nghĩ đến. Tôi chưa bao giờ nghĩ một người như Phao-lô lại có những nan đề như vậy. Tôi bắt đầu nhận biết Cơ-đốc-nhân không phải là một loại thiên sứ. Đức Chúa Trời không đặt một dòng giống thiên sứ trên đất và nói: “Đây là các Cơ-đốc-nhân”. Tôi cũng bắt đầu thấy Phao-lô rất gần gũi với chúng ta, ông không xa cách lắm. Phao-lô là một người tôi

quen biết, ông không phải là một người xa lạ. Tôi quen biết ông vì tôi thấy ông là một con người.

Báu Vật Được Bày Tỏ Trong Bình Đất

Nhiều người có một quan niệm về Cơ-đốc-nhân lý tưởng. Xin nhớ rằng lý tưởng ấy do chúng ta tạo ra, chứ không do Đức Chúa Trời. Không có loại Cơ-đốc-nhân lý tưởng ấy, và Đức Chúa Trời cũng không muốn chúng ta là những con người như vậy. Ở đây chúng ta gặp một bình đất, nhưng tính chất đặc biệt của bình đất này là một báu vật đã được đặt vào trong đó. Báu vật vượt trời bình đất và làm lu mờ bình đất và tự bày tỏ mình ra trong bình đất. Đó là ý nghĩa của Đạo Đấng Christ và Cơ-đốc-nhân. Trong Phao-lô, chúng ta thấy một con người sợ sệt nhưng mạnh mẽ. Ông bối rối trong lòng nhưng vẫn có hi vọng. Ông bị kẻ thù bủa vây nhưng không bị bắt giữ. Mặc dầu gặp bất bớ, nhưng ông không cảm thấy bị từ chối hay bỏ rơi. Dường như ông bị đánh gục nhưng không bị chết (2 Côr. 4:7-9). Chúng ta thấy sự yếu đuối của ông, nhưng khi ông yếu đuối, ấy là lúc ông đầy quyền năng (12:10b). Chúng ta thấy ông mang trong thân thể mình sự giết chết của Giê-su, nhưng sự sống của Giê-su được bày tỏ ra trong thân thể của ông (4:10). Chúng ta thấy ông bị vu khống, nhưng ông có tiếng tốt. Dường như ông dẫn những người khác đi lạc, nhưng ông vẫn thành thật. Dường như ông không nổi

tiếng, nhưng mọi người đều biết ông. Dường như ông sắp chết nhưng vẫn sống. Dường như ông bị phạt, nhưng không đến chết. Dường như ông buồn rầu, nhưng luôn luôn vui mừng. Dường như ông nghèo nàn, nhưng làm cho nhiều người giàu có. Dường như ông không có gì cả, nhưng lại có tất cả (6:8-10). Đó là một Cơ-đốc-nhân thật. Đó là Đạo Đấng Christ chân chính.

Cơ-đốc-nhân là người mà trong người đó có một nghịch lý cơ bản nhưng hài hòa. Đạo Đấng Christ là có một đời sống trong đó có một nghịch lý thuộc linh không thể hiểu được. Đức Chúa Trời ban cho chúng ta nghịch lý này. Một số người tưởng chỉ có báu vật, mà không có bình đất. Những người khác nghĩ bình đất ngăn cản họ tiến tới. Tư tưởng con người luôn luôn cực đoan. Chúng ta nghĩ chỉ có báu vật là điều lý tưởng. Chúng ta nghĩ bình đất ngăn cản không cho mình tiến tới. Tuy nhiên, trước mặt Đức Chúa Trời, chúng ta thấy báu vật được đặt trong bình đất. Bình đất không bị hủy diệt, và không ngăn trở gì cả. Báu vật ở trong bình đất.

Quyền Năng Của Đức Chúa Trời Được Bày Tỏ Trong Sự Yếu Đuối Của Con Người

Vị sứ đồ nói ông có một cái gai trong xác thịt mình (2 Côr. 12:7). Tôi không biết cái gai này là gì, nhưng tôi biết cái gai này làm cho Phao-lô yếu đuối. Ông cầu nguyện với Chúa về vấn đề này ba lần, hi vọng

Chúa sẽ cắt bỏ cái gai ấy đi. Tuy nhiên, Chúa phán với ông: “Ăn điển Ta đủ cho người rồi” (cc. 8-9). Chúa phán mặc dầu cái gai ở trong xác thịt ông làm cho ông yếu đuối, quyền năng Ngài được hoàn hảo trong sự yếu đuối này. Làm thế nào quyền năng của Đức Chúa Trời được hoàn hảo trong sự yếu đuối của con người? Ngài phán: “Quyền năng Ta đóng trại trên sự yếu đuối của người”, có nghĩa là “Quyền năng Ta sẽ che phủ hay bao phủ sự yếu đuối của người”. Đó là Đạo Đấng Christ. Đạo Đấng Christ không loại bỏ sự yếu đuối, cũng không chỉ ngưỡng trông quyền năng của Chúa. Đạo Đấng Christ có nghĩa là quyền năng của Chúa được bày tỏ trong sự yếu đuối của con người. Đạo Đấng Christ không có nghĩa là một dòng giống mới như các thiên sứ kỳ lạ được tạo dựng trên đất. Đạo Đấng Christ nghĩa là sự yếu đuối của con người có thể bày tỏ quyền năng của Đức Chúa Trời.

Tôi xin nêu một ví dụ. Có lần tôi lâm bệnh trầm trọng. Trong vòng hai tháng, tôi bị rọi quang tuyến ba lần, và mỗi lần, kết quả đều rất nghiêm trọng. Tôi cầu nguyện, tin và hi vọng Đức Chúa Trời sẽ chữa lành bệnh cho mình. Nhiều lúc, sức lực tôi tốt hơn bình thường. Trước mặt Đức Chúa Trời, tôi thừa nhận rằng mình đã được làm cho mạnh mẽ, nhưng tôi giận vì không biết tại sao Đức Chúa Trời lại đối xử với tôi như vậy. Có những lúc tôi khỏe và đầy

sức lực, nhưng rồi tôi bị bệnh trở lại cách bất ngờ. Đức Chúa Trời ban cho tôi sức khỏe tạm thời như vậy để làm gì? Lòng tôi quặn thắt. Một ngày kia đang khi đọc Kinh Thánh, tôi tình cờ mở ra đọc trong 2 Cô-rin-tô chương 12 chép về việc Phao-lô cầu nguyện với Đức Chúa Trời ba lần về cái gai ấy, nhưng Chúa không vui lòng làm gì cả. Trái lại, Ngài phán: “Ăn điển Ta đủ cho người rồi”. Chúa gia tăng ân điển Ngài vì cái gai ấy. Chúa gia tăng quyền năng mình vì sự yếu đuối. Tôi thấy ra Đạo Đấng Christ là gì. Đang khi nằm trên giường, tôi xin Chúa bày tỏ cho tôi cách rõ ràng hơn tất cả ý nghĩa của điều ấy. Ở bên trong, tôi có ấn tượng về một chiếc thuyền trên dòng sông. Chiếc thuyền cần mực nước sâu hơn ba mét để có thể di chuyển trên dòng sông. Nhưng dưới lòng sông có một tảng đá nhô lên gần hai mét. Nếu Chúa muốn, Ngài có thể cắt bỏ tảng đá để chiếc thuyền đi qua, nhưng trong lòng tôi có một câu hỏi: “Ta cắt tảng đá đi hay làm cho mực nước dâng lên gần hai mét, điều nào tốt hơn?” Đức Chúa Trời hỏi tôi rằng việc cắt bỏ tảng đá đi hay làm cho mực nước dâng lên gần hai mét thì điều nào tốt hơn. Tôi thưa với Chúa rằng làm cho nước dâng lên gần hai mét là điều tốt hơn.

Từ ngày đó về sau, nhiều nan đề của tôi biến mất. Tôi không dám nói rằng mình không bao giờ lại bị cám dỗ, nhưng ngợi khen Đức Chúa Trời, từ vấn đề đó, tôi khám phá ra rằng Đức Chúa Trời có những cách

khác để đáp ứng nhu cầu của chúng ta. Đó là Đạo Đấng Christ. Tôi xin nhắc lại, Đạo Đấng Christ không cất bỏ tảng đá đi, Đạo Đấng Christ làm cho nước dâng lên khoảng hai mét. Đó là Đạo Đấng Christ. Có khó khăn nào không? Có, tất cả chúng ta đều có nan đề. Có thử thách không? Có, tất cả chúng ta đều bị thử thách. Có yếu đuối không? Tất cả chúng ta đều có những yếu đuối. Tuy nhiên, xin hãy nhớ một điều là Chúa không loại bỏ sự yếu đuối của chúng ta về phương diện tiêu cực, Ngài cũng không ban quyền năng không xác đáng về phương diện tích cực. Quyền năng của Đức Chúa Trời được bày tỏ trong sự yếu đuối, cũng y như báu vật của chúng ta ở trong bình đất.

Đời Sống Thuộc Linh Nghịch Lý

Hôm nay tôi muốn nói rằng không một Cơ-đốc-nhân nào có bình đất “nhiều chất đất” đến nỗi ngăn cản báu vật của Chúa không thể bày tỏ ra được. Cho dầu chúng ta yếu đến đâu, hãy nhớ rằng báu vật của Chúa được bày tỏ trong đó. Vì vậy, chúng ta thấy một nghịch lý thuộc linh trong Phao-lô và trong chính mình. Chúng ta có biết người ta nói gì về Phao-lô không? Họ nói rằng lời nói của ông không ra gì (10:10b), ông lấy sự xảo trá mà bắt lấy họ (12:16), ông không kiên định và ông nói “Có, có”, rồi lại “Không, không” (1:17). Họ nói các thư của ông nghiêm khắc và mạnh mẽ quá làm người ta sợ hãi (10:9-10). Nhưng nghịch lý thay, báu vật của

Đức Chúa Trời trông rất tốt trong một bình đất như vậy. Báu vật của Đức Chúa Trời sẽ trông không được đẹp đến như vậy nếu không có bình đất. Tôi có ý nói Phao-lô là một con người thật. Cảm tạ Đức Chúa Trời vì Chúa chiếu sáng ra, xuyên phá từ trong ông. Ông không phải là một con người không có cảm xúc. Nhưng trong sự buồn rầu của mình, ông nói: “Tôi luôn luôn vui mừng”. Ông không thường xuyên vui mừng hay thường xuyên buồn rầu, trái lại, ông thường xuyên vui mừng trong sự buồn rầu của mình.

Tôi xin nói với anh em đó là đặc tính của Đạo Đấng Christ. Có nụ cười khi nước mắt tuôn tràn. Nhiều Cơ-đốc-nhân hành động tốt hơn Phao-lô, nhưng họ không sống như một Cơ-đốc-nhân. Họ chỉ có thể ngợi khen Chúa; họ không giống một Cơ-đốc-nhân. Nhiều Cơ-đốc-nhân nghĩ họ có thể đạt đến một tình trạng không bao giờ buồn rầu hay bối rối. Có những người thì lại liên tục buồn rầu hay bối rối. Điều này có nghĩa là báu vật không được bày tỏ trong họ. Nhưng ở đây chúng ta có một con người mà Chúa Giê-su có thể [bày tỏ] xuyên qua người ấy. Tôi đã thấy một số con cái xuất sắc nhất của Đức Chúa Trời. Khi thấy họ, ngay lập tức tôi biết họ là ai và họ là loại người nào. Nhưng đồng thời tôi biết họ là loại người nào trước mặt Chúa. Ngày nay, chúng ta không muốn thấy một dấu vết nào của bình đất khi nhìn vào người ta. Nhưng thỉnh thoảng mắt chúng ta

chỉ thấy bình đất. Tuy nhiên, những ai biết Đức Chúa Trời đều có thể nhìn thấy báu vật trong bình đất khi họ nhìn vào con cái Đức Chúa Trời.

Có lần tôi gặp một chị em trong Chúa. Ngay khi gặp chị, tôi biết chị có tánh nhanh nhẹn. Chị hành động và nói rất nhanh, chị mau quở trách người khác và mau viết thư. Nhưng tạ ơn Chúa, có lẽ có một trăm lá thư trong giỏ rác của chị không bao giờ được gửi đi. Vì là bình đất, chị viết các lá thư, nhưng những bức thư trong giỏ rác chứng tỏ rằng chị cũng có báu vật. Báu vật ở trong bình đất. Khi người ta thấy chị, họ nhận biết chị. Về mặt thiên nhiên, chị là người như vậy, nhưng người ta cũng có thể thấy Chúa trong chị. Thỉnh thoảng chúng ta thấy một người chịu thử thách. Nhưng chúng ta cũng thấy sự phong phú người ấy sở hữu. Đó là báu vật trong bình đất.

Tôi hi vọng chúng ta sẽ thấy một điều gì đó trước mặt Chúa. Ngày nay Đức Chúa Trời không đòi hỏi hay mong đợi những điều trừu tượng. Một vài anh em hỏi tôi vì sao họ yếu đuối quá. Tôi nói sự yếu đuối không là vấn đề, họ sẽ trở nên mạnh mẽ. Một anh em hỏi tôi anh nên làm gì sau khi đã làm một việc kinh khủng. Tôi nói với anh đó không phải là nan đề vì điều quan trọng là Đức Chúa Trời đặt báu vật này trong chúng ta. Chúng ta không cần giả vờ bằng cách sửa chữa bình đất. Chúng ta không cần vun trồng một sắc thái hay một phong cách nào đó. Mọi sự đều đến từ Đức

Chúa Trời. Báu vật có thể được bày tỏ từ bên trong chúng ta, là những bình đất.

Chúa Nhật vừa qua, tôi có nói chuyện với các chấp sự. Nhiều người nói họ đang cầu nguyện cho một thành viên nào đó trong gia đình, cho một căn bệnh nào đó, hay một vấn đề nào đó. Tôi hỏi họ diễn tiến ra sao. Mỗi người đều bảo tôi rằng họ tin Đức Chúa Trời sẽ chữa lành các chứng bệnh của họ, hay cứu con trai họ, và vợ chồng họ. Tất cả đều rất tin tưởng, tin tưởng đến nỗi họ không một chút nghi ngờ nào cả. Nhưng chúng ta chờ xem. Những người đau ốm vẫn đau ốm, con trai và vợ chồng họ vẫn chưa ăn năn, những vấn đề khó khăn vẫn tồn tại. Loại đức tin họ có thuộc về các thiên sứ, chứ không thuộc về những bình đất. Đức tin của họ quá trừu tượng, quá tốt. Không ai trên thế giới này có đức tin lớn như vậy.

Một anh em đến nói với tôi là anh ấy đang học tập tin cậy Đức Chúa Trời. Anh không dám nói kết quả sẽ ra sao. Có lẽ kết quả sẽ tốt, nhưng đầu không được như vậy, anh vẫn tin. Anh cầu nguyện với Đức Chúa Trời hôm trước và Đức Chúa Trời đã ban cho anh một lời hứa. Anh biết Đức Chúa Trời đã đáp lời cầu nguyện của mình, nhưng vì một lý do nào đó, anh bắt đầu nghi ngờ khi thức dậy sáng hôm ấy. Anh lại cầu nguyện nhưng không biết làm gì. Đang khi đi bộ trên đường, anh lại bắt đầu nghi ngờ, nhưng không biết phải làm gì. Tôi bảo anh rằng sự

ngghi ngờ của anh không quan trọng, đức tin thật không bị sự nghi ngờ giết chết. Thật ra, đức tin thật trông có vẻ tốt đẹp hơn lên khi nó bị sự nghi ngờ vây phủ. Tôi biết ý mình muốn nói gì. Tôi hi vọng anh em sẽ không hiểu lầm tôi. Tôi không muốn anh em ra đi và nghi ngờ. Điều quan trọng là con người chúng ta, bình đất chúng ta được liên kết với báu vật của Đức Chúa Trời. Không chỉ có báu vật mà thôi.

Tôi thích đọc phân đoạn Kinh Thánh nói về lời cầu nguyện của hội-thánh đầu tiên xin cho Phi-e-rơ được thả khỏi tay những người ác. Đức Chúa Trời nghe lời cầu nguyện của họ. Khi Phi-e-rơ trở về nhà và gõ cửa, họ nói chắc hẳn đó là thiên sứ của ông (Công 12:12-15). Chúng ta có thấy đây là đức tin, tức đức tin thật không? Đức Chúa Trời nghe những lời cầu nguyện ấy, nhưng trong đó có sự yếu đuối của con người. Chúng ta không thấy họ làm gì để giấu sự yếu đuối của mình. Một số người ngày nay có đức tin lớn hơn những người ở trong nhà Ma-ri và Mác. Họ chắc chắn Đức Chúa Trời sẽ sai thiên sứ đến phá ổ khóa nơi cửa nhà tù. Có lẽ họ giống như những người tôi đã nêu làm ví dụ vào Chúa Nhật trước. Nếu gió thổi, họ nói đó là Phi-e-rơ đang gõ cửa. Nếu mưa đập vào nhà, họ nói Phi-e-rơ đang gõ cửa. Những người này có đức tin rất lớn, nhưng những gì họ tin không xảy ra. Tôi xin nói cách thẳng thắn: Loại Cơ-đốc-nhân ấy chỉ có thể tự mình làm nhiều

điều và lừa dối một nhóm người nhẹ dạ. Những ai biết Đức Chúa Trời sẽ nói có một bình đất trong Đạo Đấng Christ. Trong Đạo Đấng Christ, báu vật ở trong bình đất. Sự nghi ngờ của con người thật là một điều đáng ghét, và đó là tội. Không có điều gì hoàn toàn ra từ bình đất mà lại được chấp nhận. Điều quan trọng không phải là bình đất, nhưng sự thật là báu vật đã được đặt vào đó. Chúng ta không cần cải thiện hay sửa chữa bình đất. Báu vật đã được đặt vào trong bình.

Nhiều lần chúng ta tin chắc là Đức Chúa Trời đã nghe lời cầu nguyện của mình. Trong những giây phút chúng ta cảm thấy đức tin mình mạnh mẽ nhất, thì có lẽ chúng ta cũng cảm nhận sự nghi ngờ hiện diện. Khi nghe tiếng Đức Chúa Trời rõ ràng nhất, chúng ta cũng nghe thấy tiếng của ma quỷ. Trong những tình huống như vậy, tôi cảm tạ và ngợi khen Đức Chúa Trời vì đức tin Ngài ban cho chúng ta. Đức tin này không thể thay đổi, nó vẫn hiện diện. Trước mặt Đức Chúa Trời, chúng ta có thể thấy báu vật luôn luôn được bày tỏ qua bình đất. Vinh quang của Đức Chúa Trời được bày tỏ qua bình đất.

Nhiều Cơ-đốc-nhân có một đời sống và bước đi hoàn toàn quá nhân tạo, họ không bày tỏ báu vật. Những người này chỉ có nỗ lực, sự trình diễn và hành vi bề ngoài của con người. Nhưng một nếp sống Cơ-đốc bình thường là nếp sống mà trong đó có thể có sự nghi ngờ vào những giây

phút chúng ta tin chắc hơn hết. Đó là đời sống một người thấy bên trong mình yếu đuối ngay cả trong những lúc có sức mạnh lớn lao hơn hết, thấy bên trong mình sợ sệt đang khi có sự can đảm thật trước mặt Đức Chúa Trời, và bên trong ngỡ vực vào những giây phút vui mừng phấn chấn. Loại nghịch lý này chứng tỏ rằng báu vật ở trong bình đất.

Sự Yếu Đuối Của Con Người Không Giới Hạn Quyền Năng Của Đức Chúa Trời

Cuối cùng, tôi muốn nói rằng tôi đặc biệt cảm tạ Đức Chúa Trời vì không có sự yếu đuối nào của con người có thể giới hạn quyền năng của Đức Chúa Trời. Chúng ta nghĩ gì trong lòng mình? Chúng ta có khuynh hướng nghĩ rằng nếu có buồn rầu thì sẽ không có vui mừng, nếu có nước mắt thì sẽ không có ngợi khen, nếu có yếu đuối thì sẽ không có quyền năng, nếu bị chèn ép tứ bề thì sẽ bị bế tắc, nếu có sự đánh ngã thì sẽ bị hủy diệt, nếu có sự nghi ngờ thì chúng ta sẽ không thể tin. Nhưng tối nay, tôi muốn lớn tiếng công bố rằng điều ấy không đúng. Đức Chúa Trời muốn chúng ta đạt đến chỗ thấy rằng mọi sự của con người chỉ là một bình đất để chứa đựng báu vật của Đức Chúa Trời. Mọi sự của con người là một bình đất dành cho báu vật của Đức Chúa Trời. Không có điều gì thuộc về con người có thể chôn vùi báu vật của Đức Chúa Trời. Chúng ta không cần phải thất vọng khi gặp

những điều làm cho mình mất hi vọng. Mặc dầu chúng ta không thể thực hiện được, nhưng chúng ta nên để cho một điều gì tích cực bước vào, và khi điều ấy đến, nó sẽ chiếu sáng hơn, rực rỡ hơn và vinh hiển hơn. Nhiều lúc chúng ta nghi ngờ sau khi cầu nguyện và nghĩ rằng không còn gì nữa. Nhưng khi đức tin đến, đức tin tôn đại báu vật cho dầu sự nghi ngờ vẫn lẫn lẩn quần đâu đó. Đức tin làm cho báu vật vinh hiển hơn. Tôi không có ý nói đến một lý tưởng, tôi biết mình đang nói gì. Báu vật của Đức Chúa Trời có thể được bày tỏ ra qua bình đất. Đây là một nghịch lý thuộc linh, điều này quý báu cho tất cả các Cơ-đốc-nhân. Trong bối cảnh của sự mâu thuẫn thuộc linh này, chúng ta sống và học tập nhận biết Đức Chúa Trời của mình.

Đang khi đi trên con đường này, chúng ta sẽ khám phá ra sự mâu thuẫn thuộc linh vô cùng lớn lao tồn tại bên trong mình. Thời gian trôi qua, chúng ta sẽ thấy sự phân rẽ này, hồ sâu ngăn cách này cứ rộng thêm mãi, sự mâu thuẫn trong chúng ta cứ càng nổi bật thêm mãi. Đồng thời, báu vật được bày tỏ ngày càng rõ ràng hơn. Bình đất vẫn là bình đất. Bức tranh này tuyệt vời biết bao! Chúng ta thấy một con người với những đặc điểm cố hữu, nhưng Đức Chúa Trời ban cho người ấy một sự kiên nhẫn vượt trội tính kiên cường thiên nhiên của mình. Được thấy một người mà trong con người ấy...

(Xin xem tiếp trang 32)

Năm ẩn dụ về Cái Mới và Cái Cũ

(2)

VẢI CHƯA HỒ VÀ ÁO CŨ

Ma-thi-ơ 9:16 chép: “Không ai vá miếng vải mới (miếng vải chưa hồ — Rcv) vào áo cũ, vì miếng vá sẽ chẳng toạc áo thêm, và đang rách lại càng xấu hơn”. Tại đây Chúa cho chúng ta thấy ẩn dụ về miếng vải chưa hồ và chiếc áo cũ. Đó là những vật tầm thường mà chúng ta luôn thấy. Nhưng Chúa có nhiều điều để nói về những vật này. Nếu một người vá miếng vải chưa hồ vào chiếc áo cũ, thì miếng vải chưa hồ sẽ chẳng toạc áo cũ, và chỗ rách trên chiếc áo cũ sẽ càng xấu hơn. Chiếc áo trong Kinh Thánh chỉ về điều gì? Chỉ về sự công chính của chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời. Trong ẩn dụ này, sự kiện chiếc áo bị rách sẵn đã được mặc nhiên chấp nhận. Điều này có nghĩa là tất cả những chiếc áo của chúng ta đều bị rách. Chúa không nói đó là một chiếc áo mới mà là chiếc áo cũ bị rách. Tất cả những chiếc áo cũ đều là áo rách. Dầu là nam hay nữ, già hay trẻ, giàu hay nghèo, sang hay hèn, mọi người đều là manh áo rách theo cái nhìn của Đức Chúa Trời. Các bạn thân mến, các bạn phải nhớ rằng mỗi người chúng ta đều là tội nhân trước mặt Đức Chúa Trời. Tôi e rằng nhiều Cơ-đốc-nhân (tôi

đang nói riêng về Cơ-đốc-nhân, chứ không đề cập đến những người khác) sẵn lòng nhìn nhận mọi người trên thế giới đều là tội nhân, nhưng không nhận thấy tính nghiêm trọng của từ ngữ ấy. Nhiều Cơ-đốc-nhân sẵn lòng nhìn nhận rằng Sáng-thế Ký chương 3 là khởi đầu sự sa ngã của loài người. Nhưng họ không thấy tính nghiêm trọng của từ ngữ ấy. Áo chúng ta đã bị rách. Tuy nhiên, chúng ta không thấy tình trạng rách rưới của mình.

Chiếc áo rách mang ý nghĩa gì? Câu này không nói về tình trạng mặc nhiều áo chẳng hạn như áo gi-lê và áo khoác. Nếu như vậy thì áo ngoài có thể bị rách, nhưng áo trong vẫn có thể lành lặn. Tại đây chỉ có một chiếc áo duy nhất. Khi chiếc áo này bị rách, thì xác thịt bị lộ ra. Nói cách khác, sự xấu hổ của chúng ta bị phơi bày. Đang khi ngồi đây, bạn có thể cảm thấy thoải mái và bình an. (Khi sắp rời khỏi nhà, chúng ta thường hỏi cha mẹ hay vợ con xem mình ăn mặc có đàng hoàng hay không. Rất có thể bạn đã từng hỏi những câu như vậy. Chúng ta muốn người khác, đặc biệt là những người chung quanh, nhận thấy chúng ta ăn mặc chỉnh tề). Tuy nhiên, có một Đấng ở nơi ẩn mật, nhưng ngự trong sự sáng, nhìn thấy bạn khắp nơi, và nói rằng áo của

bạn đã bị rách. Bạn không thể che đậy tội lỗi và sự xấu hổ của mình. Lịch sử trước kia của bạn đầy dẫy những ô dơ cùng tội lỗi, và bạn sẽ không bao giờ kể cho những người khác nghe những điều ấy. Chúng được giấu kín trong lòng bạn và được giữ lại dưới lưỡi của bạn. Tuy nhiên, bạn không thể ẩn nấp trước mặt Đức Chúa Trời. Qua môi miệng của Con Ngài, Đức Chúa Trời nói rằng áo của bạn bị rách. Dưới ánh sáng của luật pháp, sự công chính của bạn là chiếc áo rách, và không thể che đậy sự xấu hổ của bạn trước mặt Đức Chúa Trời. Vấn đề không phải là áo của bạn có rách hay không, vì nó đã bị rách rồi. Tuy nhiên, vấn đề là chúng ta phải làm gì đối với tình trạng rách rưới ấy. Giả sử, mùa hè đã đến, và áo của bạn bị rách. Bạn sẽ làm gì? Nếu không biết áo của mình bị rách, thì bạn sẽ không cảm thấy xấu hổ. Nhưng nếu có người nói áo của bạn bị rách năm phân dọc theo đường chỉ, thì bạn sẽ cảm thấy thế nào? Bạn không thể che chỗ đó lại bằng chiếc khăn tay hay cái nón của mình. Trong khi ở trên xe buýt, bạn không thể lấy cây dù che chỗ ấy lại. Bạn cảm thấy xấu hổ và muốn chạy về nhà ngay để thay áo. Vì vậy, bạn sẽ không nghĩ đến làm chuyện gì khác hay đi thăm bạn bè của mình, mà trước hết không về nhà. Bạn muốn về nhà ngay để khâu chỗ rách lại hay thay áo khác. Bạn bị chìm ngập trong tội lỗi của mình suốt hai mươi, ba mươi hay thậm chí năm mươi năm, và áo của bạn đã bị rách.

Bạn có cảm thấy xấu hổ không? Bạn có thể nào nghĩ rằng vì những người khác và Đức Chúa Trời không nhìn thấy chỗ rách, nên bạn cứ thản nhiên như chẳng có gì xảy ra không? Thật sự thì không phải như vậy. Áo của bạn đã bị rách, và bạn chỉ còn cách vá nó lại. Chúng ta hãy xem xét những gì Chúa Giê-su nói về vấn đề vá lại. Trước kia, chúng ta không mấy quan tâm đến vấn đề trên. Nhưng trong vài tuần qua, tôi đặc biệt chú ý đến phân đoạn này. Trong tiếng Hi-lạp, chữ *chưa hồ* không có nghĩa là điều gì đó mới mẻ, mà có nghĩa là điều gì đó chưa hoàn tất. Vải chưa hồ là miếng vải chưa được tẩy, nhuộm, chuội hoặc hồ. Đây là miếng vải chưa hồ, chứ không phải là chiếc áo chưa hồ. Mặc dầu đó là một miếng vải, nhưng quy trình vẫn chưa hoàn tất; nó vẫn chưa được hồ. Tại sao Chúa lại dùng từ ngữ này? Loại vải này làm hỏng chiếc áo cũ. Điều gì mới cũng ra từ Chúa Giê-su. Bất cứ điều gì chúng ta có cũng thiên nhiên và cũ kỹ. Các bạn thân mến, bạn có thấy điều được bày tỏ cho chúng ta tại đây không? Nhiều người đã nhận được điều gì đó từ nơi Chúa Giê-su, nhưng chưa nhận lấy công tác của Chúa Giê-su cách trọn vẹn. Bề ngoài họ mang danh là Cơ-đốc-nhân, nhưng họ chưa nhận lấy công tác đã hoàn tất của Chúa Giê-su trên thập tự giá. Nếu bạn hỏi Chúa Giê-su là ai, thì nhiều người sẽ nói Ngài là một vị Tôn Sư vĩ đại. Nhiều Cơ-đốc-nhân hữu danh vô thực nói rằng Giê-su là một tấm

gương lớn về công bình và bác ái, và chúng ta phải noi theo gương Ngài để thế giới có thể trở nên vương quốc thiên thượng, vương quốc thiên thượng có thể được đem đến trên đất, và thế giới có thể tiến hóa mà bước sang thời đại hoàng kim. Đó là sứ điệp của “những nhà truyền giảng không đề cập đến huyết”. Các bạn thân mến, những điều đó là vải chưa hồ. Miếng vải này không được mua nơi tiệm vải, mà là một mảnh vải được cắt ra và được lấy trộm từ xưởng dệt; đó là miếng vải chưa hoàn tất được dùng để vá chiếc áo rách.

Chúng tôi từng gặp vài tổ chức mệnh danh là chức vụ truyền bá phúc-âm hay một số nhà truyền giảng nói rằng Giê-su không được sinh bởi một trinh nữ, Ngài không phải là Con Đức Chúa Trời, huyết Ngài không dành để cứu chuộc, Ngài đã chết nhưng không sống lại, những hành vi và công việc của Ngài trước khi chết là khuôn mẫu, và sự chết của Ngài không quan trọng. Những người nói như vậy chỉ quan tâm đến những gì Chúa Giê-su đã làm trong ba mươi ba năm Ngài ở trên đất. Họ không thấy tính thiết yếu của việc Con Loài Người được treo lên. Họ không nhận thấy rằng Con Loài Người phải được treo lên cũng như Môi-se đã treo con rắn bằng đồng lên trong đồng vắng (Giăng 3:14); họ không nhận thức được mức độ quan trọng của vấn đề này. Họ xem cái chết của Chúa Giê-su không gì khác hơn là cái chết của một người

thường. Họ không tin cái chết của Chúa chính là cái chết của Đức Chúa Trời. Họ không nhận biết rằng nếu Chúa không chết, thì chúng ta phải chết. Họ nhận lấy sự dạy dỗ của Chúa như là miếng vải chưa hồ, và cố gắng cắt ra một mảnh để vá vào chiếc áo rách của mình. Các bạn thân mến, nhiều người có thể không nói điều này ra miệng, nhưng lại nói điều ấy trong lòng mình. Lần kia tôi gặp một người vô tín và tặng anh một quyển Tân Ước. Sau khi đọc bốn sách Phúc-âm, anh vẫn không chịu nhìn nhận mình là một tội nhân. Anh chỉ nhìn nhận rằng các hành vi của mình không tốt bằng các hành vi của Giê-su, và anh nên noi theo gương Ngài. Không những người vô tín nghĩ như vậy, mà Cơ-đốc-nhân cũng thế. Nếu bạn hỏi xem hành vi Cơ-đốc của họ có tốt bằng hành vi của Chúa hay không, thì họ liền trả lời là không. Nhưng nếu bạn hỏi họ phải làm gì, thì họ sẽ trả lời rằng họ phải dâng hiến tiền bạc cho hội-thánh hay làm lành nhiều hơn nữa. Họ thừa nhận là áo của mình bị rách, nhưng họ lại cố gắng cắt một mảnh từ miếng vải chưa hồ, tức chỉ về những sự dạy dỗ của Chúa, để vá vào chỗ rách của họ. Nhưng Chúa nói rằng nếu ai lấy miếng vải chưa hồ vá vào chiếc áo cũ, thì chỗ rách sẽ trở nên tệ hại hơn. Các bạn thân mến, lời Chúa nói ở đây rất cần thận: “Không ai vá miếng vải mới (miếng vải chưa hồ — RcV) vào áo cũ, vì miếng vá sẽ chẳng toạc áo

thêm, và đàng rách lại càng xấu hơn”.

Một số người nghĩ rằng vì áo của họ bị rách và họ là một tội nhân trước mặt Đức Chúa Trời, nên họ phải kiêng ăn mỗi tuần hai lần. Một số người tự hỏi không biết phải làm gì với chiếc áo rách và quyết định dành ra năm đô-la trong số tiền đầu nhập hằng tháng để dâng cho hội-thánh. Những người khác thì nói: “Tôi đã phạm tội. Tôi cần phải làm gì đây? Có lẽ tôi phải dậy sớm mỗi sáng đọc một chương trong Kinh Thánh; có lẽ tôi cần phải quì xuống khi đọc Kinh Thánh”. (Xin hiểu rõ: Tôi không nói rằng chúng ta không nên kiêng ăn, cầu nguyện, đọc Kinh Thánh hay dâng hiến tiền bạc của mình. Tôi có ý nói rằng những việc làm ấy là vô ích nếu chúng ta cố gắng làm vui lòng Đức Chúa Trời bằng cách thực hiện những công việc ấy hay xem đó là công đức để vá lại chiếc cũ của mình. Cho dầu một Cơ-đốc-nhân thực hiện những việc ấy thì điều đó vẫn sai trật nếu người ấy xem những việc làm ấy là công đức để làm vui lòng Đức Chúa Trời, vì tất cả những điều đó có thể chỉ là công việc của xác thịt). Có người nói: “Tôi đã phạm tội. Tôi nên làm gì đây? Tôi sẽ cố gắng không nói dối hay không đi xem xi-nê, tôi sẽ cố gắng trở nên tốt lành và sống theo lương tâm để thế gian nói tôi là một người chính trực và trong sạch, và Đức Chúa Trời sẽ vui lòng về tôi”. Chúng ta nghĩ rằng vì đã phạm tội nên chúng

ta phải cố gắng bù vào chỗ thiếu sót của mình bằng những việc ấy, và vá những việc ấy vào chiếc áo rách của mình từng mảnh một. Nhưng Chúa Giê-su thì nói không thể nào như vậy được. Bạn có thể cố gắng vá lại chỗ rách, và cố gắng hạ quyết tâm. Tuy nhiên, bạn càng vá và càng hạ quyết tâm, thì chỗ rách càng trở nên tồi tệ hơn. Ví dụ có thể bạn rất thích chơi bài mạt chược, nhưng nay quyết định không chơi nữa. Tuy nhiên, càng quyết định không chơi bài, thì bạn càng không thể ngưng chơi; trái lại, bạn thấy mình chơi suốt đêm. Có thể bạn có thói quen hút thuốc. Nếu quyết định bỏ hút thuốc, thì bạn sẽ thấy mình cứ liên tục hạ quyết tâm. Có thể bạn nghĩ rằng chuyện đó sẽ không bao giờ xảy ra cho chính mình. Nhưng trên thực tế, đó là chuyện luôn luôn xảy ra. Bạn càng vá, thì chỗ rách sẽ càng tệ hơn. Một sinh viên kia mỗi ngày chỉ dành nửa giờ đồng hồ để làm bài. Khi đến kỳ thi, anh hấp tấp chuẩn bị bài vở chỉ để khám phá thấy mình không thể theo kịp. Sau kỳ thi ấy, anh quyết định là mỗi ngày phải dành hai giờ đồng hồ để chuẩn bị bài vở. Với quyết tâm ấy, thay vì mỗi ngày học hai giờ đồng hồ, anh thậm chí không thể giữ được nửa giờ đồng hồ để học bài. Một người có lần nói rằng anh ghét nói dối, nhưng anh luôn luôn nói dối; anh quyết định không nói dối nữa. Anh ngại ghi quyết tâm này vào nhật ký của mình, vì sợ những người khác xem. Mỗi khi nói dối thì vẽ một vòng tròn đen vào nhật ký của

mình. Kết quả là anh nhận thấy nhật ký của mình đầy những vòng tròn đen. Tại sao lại như vậy? Đó là hậu quả của việc vá đấp; chỗ rách trở nên tệ hơn. Trước kia, người ta có thể không thấy chỗ rách. Nhưng một người càng vá đấp, thì chỗ rách càng trở nên tồi tệ hơn và lộ liễu hơn. Đó là một sự thật.

Trong đời mình, tôi chưa gặp được bao nhiêu người. Nhưng tôi có thể làm chứng rằng tôi chưa từng thấy người nào có thể kiên tâm làm những việc lành của mình đến cùng mà không công nhận Chúa Giê-su là Đấng Cứu Rỗi và thừa nhận mình là một tội nhân. Người ấy có thể tạm thời sốt sắng làm lành, và có thể được hứng khởi tạm thời, nhưng thường thì sau vài tháng, người ấy sẽ buông bỏ hết. Dầu sao đi nữa, tình trạng của người ấy sẽ kéo dài không quá một vài năm. Lần kia, có người kể với tôi một câu chuyện về người anh họ của mình. Người anh họ ấy vốn là trưởng phòng thương mại, nhưng đã trở nên Cơ-đốc-nhân nhờ ảnh hưởng của một vị giáo sĩ. Có một đạo, anh giúp đỡ hội YMCA (Hội Thanh Niên Cơ Đốc) và các Cơ-đốc-nhân khác. Nhưng nay anh lại trở thành một trong những người chống đối Cơ-đốc giáo mạnh mẽ nhất. Anh chống đối các Cơ-đốc-nhân và trở thành một phật tử. Tôi hỏi tại sao người anh họ của anh lại trở nên như vậy. Anh trả lời rằng phúc-âm mà người anh họ ấy tin nhận khác với phúc-âm của chúng ta. Người anh họ ấy muốn

giúp đỡ Giê-su. Anh nghĩ rằng Giê-su quá bận rộn, nên anh phải giúp Ngài một tay. Thật ra, chúng ta mới là những người quá bận rộn, và Chúa Giê-su ở đây để giúp đỡ chúng ta. Phúc-âm người anh họ ấy tin nhận khác phúc-âm chúng ta tin nhận. Tôi đồng ý với câu trả lời đó. Các bạn thân mến, chúng ta không bao giờ có thể “vá đấp” cuộc sống của mình bằng cuộc sống của Giê-su. Chúng ta không thể chỉ chấp nhận lời giảng dạy của Ngài và cho là Ngài ở đây để làm Thầy hay làm tấm gương tuyệt diệu của chúng ta. Nếu làm như vậy thì chúng ta còn xa cách vương quốc của Đức Chúa Trời cũng như tất cả những đại tội nhân.

Một số người nghĩ rằng vì không thể vá bằng vải chưa hồ nên chúng ta phải vá bằng vải cũ. Nhưng Chúa Giê-su rất cẩn thận. Ngài chỉ nói về việc lấy vải chưa hồ vá vào áo cũ, chứ không nói gì về việc lấy vải cũ vá vào áo cũ. Nếu vải chưa hồ không thể vá vào áo cũ, thì làm sao vải cũ có thể vá vào áo cũ được? Chúng ta không thể sửa chữa tình trạng thiếu hụt của mình ngày hôm nay bằng những điều của ngày hôm qua. Chúa chưa từng nói gì về việc lấy vải cũ vá vào áo cũ.

Bức tranh Lu-ca trình bày cho chúng ta khác với bức tranh Ma-thi-ơ và Mác trình bày. Lu-ca 5:36 chép: “Ngài lại nói thí dụ cùng họ rằng: Không ai xé một miếng áo mới mà vá vào áo cũ; nếu vậy thì làm rách cái mới”. Giả sử, một người có hai cái

áo, một cái cũ và một cái mới. Khi về nhà, anh thấy áo cũ bị rách. Anh sẽ cắt một miếng vải từ chiếc áo mới mà vá vào chiếc áo cũ chẳng? Nếu làm như vậy thì anh là một người điên hoặc là một kẻ khờ dại. Có thể nào anh nói rằng anh quá thích chiếc áo cũ ấy, đã mặc nó bao lâu nay, và vô cùng gắn bó với nó, nên anh không muốn bỏ nó đi? Có thể nào anh nói rằng vì nó đã bị rách, nên anh phải cắt một miếng vải từ chiếc áo mới mà vá nó lại? Về mặt thuộc thể, không ai làm như thế, nhưng về mặt thuộc linh thì có nhiều người làm như vậy.

Vải được đề cập trong Ma-thi-ơ và Mác là vải chưa hồ. Vải ấy chỉ về thời kỳ trước khi Chúa chết và chỉ về sự kiện công tác của Ngài chưa hoàn tất. Công tác của Ngài được hoàn thành sau cái chết của Ngài. Khi Chúa hấp hối, Ngài nói: “Xong rồi!” (Giăng 19:30). Cái chết của Ngài hoàn thành công tác cứu chuộc. Cuộc sống của Ngài chỉ là miếng vải chưa hồ. Lu-ca không những cho chúng ta thấy miếng vải, mà còn cho thấy miếng vải đã hoàn tất. Đó không phải là miếng vải chưa hồ, mà là miếng vải đã được hồ. Cố gắng vá miếng vải đã được hoàn tất của Chúa vào áo cũ thì cũng như người kêu cầu Chúa Giê-su giúp đỡ mình sau khi đã hết sức cố gắng làm lành mà thất bại. Tôi từng gặp một số Cơ-đốc-nhân nói rằng họ cần phải giữ Mười Điều Răn. Tôi hỏi xem họ có tuân giữ hay không, thì họ đáp rằng trước nay họ

vẫn tuân giữ. Tôi hỏi rằng giả như họ không thể tuân giữ đến cùng thì họ phải làm gì. Họ đáp rằng họ sẽ cầu xin Chúa giúp đỡ vì Ngài đã tích lũy rất nhiều công đức rồi. Tôi bảo lập luận của họ vốn sai trật. Tôi biết mình không thể làm lành, nên ngay từ đầu tôi đã xin Chúa thực hiện điều ấy cho tôi. Tôi biết rằng cho dầu có cố gắng hết sức, tôi vẫn không thể thành công, và dù có nỗ lực đến đâu đi nữa, tôi vẫn không thể cải tiến chính mình hay làm lành. Tôi chỉ có thể hoàn toàn giao phó chính mình cho Chúa Giê-su. Một số người nghĩ rằng chỉ khi nào không thể hoàn thành công việc của mình cách tốt đẹp thì họ mới cầu xin Chúa giúp đỡ. Nhưng Chúa Giê-su thì nói rằng không ai xé miếng vải từ áo mới mà vá vào áo cũ. Nếu một người không thể làm lành, thì tốt hơn nên quăng áo cũ đi và mặc áo mới vào. Nếu tôi không thể trông mong Chúa Giê-su vá lại chiếc áo cũ kỹ rách rưới của mình, thì tôi cũng không nên vá nó nhưng thay vào đó tôi mặc chiếc áo mới. Không người lành mạnh và hiểu biết nào lại làm chuyện như vậy với áo xống của mình. Tuy nhiên, về phương diện thuộc linh, nhiều người cố gắng xé một miếng vải từ áo mới mà vá vào áo cũ.

Miếng vải được đề cập trong Lu-ca ra từ đâu vậy? Nó ra từ chiếc áo mới. Ngày nay, chúng ta có một chiếc áo mới, tức là sự công chính của Đức Chúa Trời. Chúng ta không có cách nào khác để cứu lấy chính mình. Chúng ta chỉ có thể xưng

nhận tội lỗi mình; không có cách nào khác để cất bỏ tội lỗi của mình và làm vui lòng Đức Chúa Trời. Phương cách duy nhất của chúng ta nằm nơi việc cất bỏ sự tốt lành của xác thịt chúng ta và cất bỏ mọi sự chúng ta cho là tốt lành, tức là cất bỏ chiếc áo rách của mình, và thừa nhận rằng Chúa Giê-su Christ là Đấng Cứu Rỗi, và thập tự giá của Ngài đã hoàn tất công tác cứu chuộc. Ngài đã bị đóng đinh trên thập tự giá, và thỏa đáp đòi hỏi công chính của Đức Chúa Trời. Chiếc áo Ngài ban cho chúng ta thì mới tinh và lành lặn; không cần phải thêm thắt gì vào chiếc áo ấy. Trên thập tự giá, Chúa Giê-su nói: “Xong rồi”. Nhiều người không nhận biết rằng sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời đã được hoàn tất. Họ nghĩ rằng muốn được cứu thì họ phải làm lành. Đó là việc làm đại dột, là xé miếng vải từ áo mới để vá vào áo cũ.

Tôi xin minh họa điểm này qua một câu chuyện sau đây. Một hôm, có hai người nói chuyện với nhau về tôn giáo. Ông A hỏi ông B có theo đạo giáo nào không. Ông B trả lời là mình có đạo. Ông A hỏi thêm rằng đạo của ông B là đạo gì. Ông B nói đạo của mình là cố gắng hết sức làm lành, và nếu tốt lành đúng mức thì ông sẽ được cứu, bằng không thì ông sẽ bị diệt vong. Sau đó, ông B hỏi đạo của ông A là đạo gì. Ông A nói rằng đạo của mình khác với đạo của ông B. Ông nói rằng ông B theo đạo “làm”, trong khi đạo của ông là

đạo “đã làm xong”. Sự thật đúng là như vậy. Ngày nay, nhiều người có cùng một ý nghĩ; họ nghĩ mình phải làm cái gì đó. Nhưng Kinh Thánh cho chúng ta thấy rằng vấn đề không phải là thực hiện hay cải tiến một điều gì, mà là Chúa đã hoàn tất điều đó. Giê-su Christ đã gánh những tội lỗi của chúng ta trên thập tự giá. Ngài đã tuyên bố trên thập tự giá: “Xong rồi”. Ngài đã hoàn tất mọi sự cách tuyệt đối và đầy đủ. Vì vậy, chúng ta không cần phải làm thêm gì nữa. Bây giờ, tất cả những gì chúng ta phải làm là thừa nhận rằng áo của mình đã bị rách, chúng ta vốn bại hoại và không thể làm bất cứ việc lành nào cả, và chúng ta cần Chúa ban cho mình chiếc áo mới. Nếu cố gắng tự hành xác để hối lỗi và hạ quyết tâm làm lành, thì rốt cuộc chúng ta sẽ tự hành xác và hạ quyết tâm mãi. Chúng ta có thể được cứu chỉ nhờ tin cậy nơi sự cứu chuộc đã được hoàn tất. Không có cách nào khác ngoại trừ cách này.

Lần kia, trước khi qua đời, một người thợ mộc để lại tài sản cho con trai mình vốn cũng là thợ mộc. Ông nói với con rằng: “Trong phòng con, cha có một cái tủ bằng gỗ mà cha đã đóng xong. Trong số tài sản cha để lại, đó là vật tốt nhất và quý giá hơn hết. Cha đóng nó bằng loại gỗ tốt nhất và sơn nó bằng thứ sơn tốt nhất. Cha đóng cái tủ ấy cho cha dùng, nhưng bây giờ cha giao nó lại cho con”. Người con cũng là thợ mộc, nhưng không tài giỏi bằng cha mình. Thật ra, anh là người mới vào nghề. Thế nhưng, khi ngắm nghía

cái tử, anh cảm thấy hình như nó thiếu cái gì. Trước khi người cha qua đời, anh đem cái tử ra, cố gắng đóng thêm hai ngăn kéo và chạm trở đôi chỗ. Tuy nhiên, những gì anh thêm vào chỉ làm giảm sút vẻ đẹp của cái tử. Mẹ anh vào thuật lại việc ấy với người cha. Ông gọi con mình đến nói rằng: “Cái tử đã được đóng xong. Con thêm thắt gì vào thì chỉ làm hỏng nó thôi”. Thật vậy, mọi sự đều sẵn sàng, và không cần thêm gì vào nữa.

Hình ảnh minh họa này cho chúng ta thấy Chúa đã hoàn tất công tác cứu chuộc. Ngài không muốn ai thêm thắt gì hay làm gì thêm. Giả sử, tôi mời bạn đến dùng bữa tại nhà tôi. Có thể bạn nghĩ rằng nhà tôi không có đủ chén bát nên bí mật giấu một cái chén và đôi đũa trong khăn tay của mình. Hay có thể bạn nghĩ là sẽ không có đủ thức ăn nên đem theo bánh mì. Làm như vậy bạn sẽ khiến tôi là người chủ cảm thấy khó chịu. Chúng ta với tư cách là người chủ có thể sơ sót, nhưng Đức Chúa Trời với tư cách là Người Chủ thì không bao giờ sơ sót. Chúa nói rằng người nào đến với Ngài thì Ngài chắc chắn không bỏ ra ngoài (Giăng 6:37). Lu-ca 14:17 cũng chép: “Mời đến, mọi sự đã sẵn rồi”. Các bạn thân mến, phải chăng bạn nghĩ rằng cứu rỗi là vấn đề vác một bao công đức hay xách một túi việc lành đến với Chúa? Có người nói: “Đành rằng Giê-su cứu tôi và tôi có được sự sống đời đời nhờ tin nhận Ngài, nhưng tôi cũng phải thêm vào một ít

công đức để tôi có thể trở nên xứng đáng hơn đối với sự cứu rỗi và sự sống đời đời”. Nếu làm như vậy thì bạn sẽ khiến Đức Chúa Trời xấu hổ. Chúng ta cần phải nhận thấy rằng Đức Chúa Trời đã hoàn tất công tác cứu chuộc, nên chúng ta không thêm gì vào công tác ấy. Chúng ta mà nỗ lực dùng việc làm của mình để được cứu thì cũng vô ích.

Điều gì sẽ xảy ra nếu bạn cố gắng thêm vào điều gì đó hay xén đi điều gì đó? “Không ai xé một miếng áo mới mà vá vào áo cũ; nếu vậy thì làm rách cái mới, mà miếng mới và cái cũ cũng không xứng hiệp” (Lu 5:36). Làm như vậy là phá hỏng công tác đã hoàn tất của Giê-su Christ. Điều đó cũng có nghĩa là cái mới và cái cũ không xứng hiệp. Nhóm chữ “không xứng hiệp” trong nguyên ngữ có nghĩa là “không hòa hợp với nhau”. Không hòa hợp với một điều gì đó có nghĩa là gì? Giả sử, một cái áo cũ màu xanh lá cây bị rách. Nếu chúng ta lấy một miếng vải mới màu xanh lá cây vá vào chỗ rách, thì màu sắc khác biệt cũng giống như gắn một viên ngọc bích vào chiếc nhẫn vàng. Khi vá áo, chúng ta phải vá miếng vải có màu sắc tương tự với áo. Nếu chúng ta vá miếng vải mới vào áo cũ, thì màu sắc của miếng vá sẽ tương phản rõ rệt ở chỗ rách và làm lộ liễu tình trạng không tương hợp. Các bạn thân mến, sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời không những không hợp với cái áo cũ của chúng ta, mà thực ra còn phô bày tình trạng rách rưới của chúng ta. Cái mới và

cái cũ hoàn toàn không hợp với nhau. Nếu bạn có một cái áo cũ cần được vá, thì cách tốt nhất là vá sao cho không ai nhận ra chỗ vá. Vá thế nào là dễ bị nhận thấy nhất? Ấy là vá miếng vải khác màu với màu áo. Nếu một người lấy miếng vải trắng vá vào một cái áo đỏ hay xanh dương, thì dẫu có vá khéo đến đâu đi nữa, mọi người vẫn nhận biết đó là áo vá. (Tất nhiên, loại vải cũng là một vấn đề khác). Thế nào là không hợp? Không hợp là khiến người khác nhận thấy sự khác biệt. Bạn có đang cố gắng vá những thiếu sót của mình bằng những gì của Giê-su không? Hai điều đó không hợp với nhau. Nếu tin nơi Chúa Giê-su thì bạn phải nhận lấy một cái áo mới hoàn toàn. Nếu bạn chỉ nhận lấy một miếng vá nhỏ, thì nó sẽ làm cho tình trạng tệ hơn. Nếu bạn hoàn toàn tiếp nhận Chúa, thì sự công chính của Đức Chúa Trời sẽ bao phủ sự hổ thẹn của bạn. Nhưng nếu bạn lấy miếng vải từ sự công chính của Đức Chúa Trời (áo mới) mà vá vào chính mình, thì việc đó chỉ làm cho bạn trở nên tồi tệ hơn.

Những lời giảng dạy của Giê-su Christ là vải chưa hồ, và không thể cứu chúng ta. Chính sự cứu chuộc đã được hoàn tất của Ngài cứu chúng ta. Tuy nhiên, chúng ta không thể lấy miếng vải từ sự cứu chuộc ấy để vá vào hành vi rách rưới của chính mình. Chúng ta chỉ có thể đặt trọn nhân tính cùng hành vi tốt nhất của con người mình trước mặt Đức Chúa Trời và mặc cái áo mới của Ngài

vào. Chúng ta không bao giờ có thể nói: “Đành rằng Giê-su đã cứu tôi, nhưng tôi chỉ vá sự cứu chuộc của Ngài vào cái áo rách của mình”. Ngày nay, Đức Chúa Trời muốn chúng ta bỏ đi cái áo rách của mình và mặc áo mới vào. Cảm tạ Chúa, tôi chưa bao giờ thấy ai không mặc áo rách; tôi chưa từng thấy ai không phải là tội nhân. Thậm chí giữa vòng chúng ta ngày nay, mọi người đều có áo rách, và mọi người đều là tội nhân. Ai cũng là một tội nhân, và không có ai là ngoại lệ. Áo của mọi người đều bị rách. Nhưng cảm tạ Chúa, nơi Ngài có chiếc áo mới. Không có lý do gì để một người khước từ cái áo mới này. Ha-lê-lu-gia! Sự cứu chuộc của Giê-su Christ đủ để cứu chúng ta. Cho dẫu một người bị xem là tội nhân tồi tệ nhất thế giới, vẫn có một cái áo mới đang chờ đợi người ấy. Từ nay trở đi, nếu một người không được cứu, thì đó không phải là vì không có áo mới. Nếu người nào bị diệt vong, thì đó không phải là vì người ấy không thể vá áo, mà là vì người ấy không mặc áo mới vào. Từ nay trở đi, loài người không được cứu bởi việc làm, mà được cứu bởi một điều duy nhất là tin và tiếp nhận công tác đã hoàn tất của Chúa Giê-su. Trong tương lai, bất cứ ai khi lên trời gặp Phao-lô hay Phi-e-rơ, họ sẽ thừa nhận áo của mình đã bị rách. Không ai có thể khoe khoang rằng mình vá khéo hơn những người khác.

(Xin xem tiếp trang 32)

Chức Vụ trong Thân Thể

NHÌN THẤY KHẢI THỊ VỀ THÂN THỂ

Một Cơ-đốc-nhân không những phải nhận thấy mình là một tín đồ mà còn phải nhìn thấy mình là một chi thể của Thân Thể. Vì là một chi thể nên người ấy cần các chi thể khác. Một chi thể không thể nào sống thiếu các chi thể khác được. Để một chi thể tồn tại, người ấy cần có các chi thể khác. Nhiều người lìa bỏ các giáo phái vì họ nhận thức chủ nghĩa giáo phái là sai lầm. Nhưng như vậy cũng chưa đủ; họ phải tiếp tục nhìn thấy Thân Thể và vào trong Thân Thể. Hội-thánh không phải là một tổ chức có tính cách giáo phái; hội-thánh là Thân Thể sống động của Đấng Christ. Một Cơ-đốc-nhân không phải là một chi thể của một giáo phái mà là chi thể của Thân Thể Đấng Christ. Chúng ta phải nhận thấy rằng mình là các chi thể trong Thân Thể và không thể tách rời khỏi các chi thể khác. Chúng ta không thể độc lập, và không thể tiến lên nếu thiếu các chi thể khác.

CHỨC VỤ CỦA CÁC CHI THỂ

Thân Thể Đấng Christ được xây dựng nhờ sự cung ứng hỗ tương của các chi thể. Thêm vào việc nhìn

thấy mình là các chi thể, chúng ta phải nhìn thấy rằng mỗi chi thể đều có một chức vụ. Mỗi chi thể trong Thân Thể đều có một chức năng đặc biệt, và chức năng ấy là chức vụ của nó. Hình thức động từ của chữ *chức vụ* có nghĩa là “phục vụ”. Chức vụ của một chi thể là phần đặc biệt mà một chi thể nhận được từ Đấng Christ. Với phần đặc biệt đó, người ấy cung ứng cho Thân Thể, và đó là sự phục vụ của các chi thể. Thân Thể là Đấng Christ nên chức vụ của chúng ta đơn giản là Đấng Christ. Mọi người thuộc về Chúa đều có một phần đặc biệt mà người ấy đã nhận được từ Đấng Christ, và mỗi phần đều có đặc tính riêng của nó. Đặc tính ấy trở nên nét đặc biệt trong sự phục vụ của người ấy. Sự phục vụ có tính cách cung ứng cho những người khác thì đặt nền tảng trên Đấng Christ mà một người sở hữu ở bên trong mình. Một người không phục vụ những người khác bằng giáo lý mà mình hiểu biết; người ấy chỉ có thể cung ứng cho Thân Thể những gì mình đã nhận được từ Đấng Christ. Mức độ chức vụ của chúng ta được quyết định do mức độ Đấng Christ ở trong chúng ta. Chức vụ của chúng ta căn cứ trên hai điều sau: Đấng Christ chúng ta có được và những phương diện về

Đấng Christ mà chúng ta đã kinh nghiệm; những phương diện ấy khác với những gì mà các chi thể khác kinh nghiệm. Nếu chúng ta chỉ biết Đấng Christ một cách chung chung giống nhau, thì chúng ta có gì để cung ứng cho nhau? Chúng ta có gì để có thể xây dựng Thân Thể? Đó là điều cơ bản nhất cần phải cân nhắc trong mọi chức vụ.

Một Cơ-đốc-nhân cần một chức vụ đặc biệt của mình chứ không phải chỉ là một chức vụ chung chung. Chúng ta phải có được điều gì đó của Đấng Christ mà những người khác không có được. Sự “có được” đặc biệt ấy làm cho chúng ta có thể bổ túc chỗ thiếu sót trong các chi thể khác. Chức vụ bao hàm sự hiểu biết đặc biệt về Đấng Christ; đó không phải là kiến thức tổng quát về Ngài. Mỗi cơ quan trong thân thể đều có chức năng đặc biệt của mình. Mắt thấy, tai nghe và mũi ngửi. Mỗi cơ quan đều có chức năng đặc biệt của mình. Nói cách khác, mỗi cơ quan đều có phần đặc biệt của nó. Có thể những cơ quan này tạm thời làm công việc của một chi thể kia, nhưng chúng không được chuyên dụng cho chức năng đặc biệt ấy. Ví dụ, đôi khi anh em có thể dùng miệng mình nhặt lên điều gì đó, nhưng anh em không thể phân công cho cái miệng làm việc ấy. Nếu đôi tai không thi hành chức năng theo khả năng đặc biệt của mình, thân thể sẽ không nghe gì cả, và sự tăng trưởng của thân thể sẽ bị ngăn trở. Nếu anh em có được điều gì đó đặc

biệt và có sự hiểu biết đặc biệt nào về Chúa, anh em có thể cung ứng điều ấy cho Thân Thể. Nếu anh em có một sự hiểu biết đặc biệt về Chúa, sự hiểu biết đặc biệt ấy sẽ tạo thành chức vụ đặc biệt của anh em. Chỉ những chức vụ cụ thể mới có thể phục vụ Thân Thể và làm cho Thân Thể tăng trưởng. Đó là lý do tại sao mỗi chi thể đều phải tìm kiếm để nhận được từ Chúa điều gì Thân Thể chưa có và truyền đạt điều ấy cho Thân Thể. Khi mỗi chi thể thi hành chức vụ của mình, trong Thân Thể Đấng Christ sẽ có sự tăng trưởng.

TÌM KIẾM ĐỂ BIẾT VÀ KINH NGHIỆM CHÚA

1 Cô-rin-tô chương 12 nói với chúng ta rằng mọi chi thể cần phải tìm kiếm ân tứ và chức vụ. Ý định của Đức Chúa Trời là muốn có các chi thể cụ thể thi hành những chức vụ cụ thể, dùng họ làm ống dẫn sự sống của Chúa tuôn chảy vào Thân Thể và gia tăng tầm vóc Thân Thể qua họ. Khi sự sống chúng ta nhận được từ Chúa tuôn chảy vào Thân Thể, tầm vóc của Thân Thể sẽ lớn lên. Đức Chúa Trời gia tăng tầm vóc của Thân Thể qua các chi thể. Bà Guyon, bà Penn-Lewis, anh Austin-Sparks và những người khác đều là những chi thể có một sự hiểu biết cụ thể về Đấng Christ. Qua những người ấy, Đức Chúa Trời đã ban phát nhiều sự phong phú của sự sống vào Thân Thể. Mỗi chi thể cần phải học tập và biết điều gì đó cụ thể trước mặt Đức Chúa Trời để

mỗi người có thể có một chức vụ cụ thể. Không có một chức vụ thì có nói đến các ân tứ cũng vô dụng. Nhiều người nhấn mạnh đến ân tứ, như thể các ân tứ tạo thành chức vụ của chúng ta. Nhưng chức vụ của chúng ta là Đấng Christ; các ân tứ của chúng ta chỉ là phương tiện mà nhờ đó chúng ta phụng sự. Hai người có thể dùng cùng một loại muỗng để cho một đứa trẻ ăn, nhưng đứa trẻ có được nuôi dưỡng đầy đủ hay không tùy thuộc vào đồ ăn trong muỗng chứ không tùy thuộc vào loại muỗng. Chúng ta không truyền ân tứ của mình cho hội-thánh, mà truyền Đấng Christ. Ân tứ của chúng ta chỉ là phương tiện mà nhờ đó chúng ta truyền chính Ngài. Điều chúng ta cung ứng cho Thân Thể là Đấng Christ, và điều Thân Thể nhận được là Đấng Christ, vì trong Thân Thể thì Đấng Christ là tất cả và trong tất cả.

Chức vụ cụ thể sẽ đến khi chúng ta nhận được những kinh nghiệm, các sự xử lý và kỷ luật đặc biệt nào đó từ Thánh Linh. Những kinh nghiệm, sự xử lý và kỷ luật như vậy mang đến sự hiểu biết cụ thể về Đấng Christ. Với sự hiểu biết như vậy, chúng ta phục vụ hội-thánh qua sự vận dụng các ân tứ. Chúng ta cần nhận được quyền năng từ Thánh Linh và cung ứng Đấng Christ mà chúng ta hiểu biết cho hội-thánh qua sự vận hành của quyền năng ấy. Toàn bộ vấn đề chức vụ của chúng ta là vấn đề sự sống. Chúng ta không xem thường các ân tứ, nhưng chức vụ điều khiển

các ân tứ chứ không phải các ân tứ điều khiển chức vụ. Nếu có ân tứ trước khi có chức vụ, chúng ta sẽ bị ân tứ dẫn đi và không thể giúp đỡ Thân Thể. Điều Thân Thể thiếu thốn ngày nay là chức vụ chứ không phải ân tứ. Trước hết chúng ta phải khám phá ra chức vụ cụ thể Chúa đã ấn định cho mình. Chỉ khi ấy chúng ta mới nên tìm kiếm các ân tứ để trang bị hầu thực hiện chức vụ ấy.

TRƯỚC HẾT LÀ SỰ SỐNG RỒI MỚI ĐẾN CÁC GIÁO LÝ

Sự phục vụ của chúng ta trong Thân Thể Đấng Christ căn cứ trên sự hiểu biết của chúng ta về Đấng Christ. Sự hiểu biết ấy xuất phát từ việc chúng ta kinh nghiệm sự sống chứ không phát xuất từ các giáo lý. Đức Chúa Trời trước hết ban cho chúng ta sự sống rồi mới đến các giáo lý. Sự sống đến trước, rồi các giáo lý theo sau. Kinh Thánh cho chúng ta thấy rằng Áp-ra-ham đã đóng góp đặc biệt cho Thân Thể theo con đường đức tin. Sự đóng góp ấy không đến nhờ sự dạy dỗ về đức tin mà ông đã nhận được, điều đó cũng không xảy ra nhờ ông truyền đạt giáo lý cho những người khác. Trái lại, sự đóng góp ấy có được là do Áp-ra-ham được đưa vào một số cảnh ngộ nhờ đó ông học tập tin cậy Đức Chúa Trời. Những gì được tôi luyện vào trong ông qua lửa khổ nạn sau cùng được cung ứng cho toàn Thân Thể để làm Thân Thể thêm phong phú. Trước hết là sự sống và bài học về đức tin rồi mới

đến giáo lý về đức tin. Làm thế nào Martin Luther có khả năng dạy dỗ hội-thánh về lẽ thật “người công chính thì sống bởi đức tin mình” (Ha 2:4)? Ông không trở nên người có khả năng nhờ siêng năng nghiên cứu Kinh Thánh như một cuốn sách giáo khoa rồi truyền đạt kiến thức mình nhận được; mà ông trở nên có khả năng qua nhiều đau khổ và hoạn nạn. Khi đầu gối của ông quì mỗi nhừ và niềm hi vọng được xưng công chính của ông không còn nữa, Chúa mới mặc khải cho ông một cách sống động rằng một người được xưng công chính bởi đức tin. Sau khi nhận được kinh nghiệm ấy, ông có giáo lý về sự xưng công chính bởi đức tin. Giáo lý là điều cần thiết, nhưng giáo lý cần phải theo sau kinh nghiệm chứ không phải đi trước kinh nghiệm. Trước hết cần phải có sự sống, rồi giáo lý mới theo sau. Trước hết cần phải có kinh nghiệm, rồi mới đến sự dạy dỗ. Theo thứ tự của Tân Ước, trước hết là các sách Phúc-âm (sự kiện) rồi mới đến các Thư-tín (giáo lý). Trước hết, chúng ta có sự sống của Đấng Christ, rồi mới có những sự dạy dỗ về Đấng Christ. Chúng ta không dành trọn thì giờ của mình nghiên cứu, phân tích và tra cứu một giáo lý; đó là những công tác rơm rạ và sẽ thất bại khi sự thử nghiệm đến. Điều duy nhất hữu dụng là những gì Đức Chúa Trời đã tôi luyện trong chúng ta, và chỉ điều ấy mới có thể giúp đỡ những người khác. Cách duy nhất chúng ta có thể truyền đạt cho những người khác

một cách sống động là truyền đạt điều chúng ta đã học được qua kinh nghiệm. Sự sửa trị, đau khổ và thử thách là những phương tiện để Đức Chúa Trời cấu tạo lời [Ngài] vào trong chúng ta để chúng ta có thể có điều gì đó truyền đạt cho Thân Thể. Nếu muốn làm những người phụng sự để xây dựng Thân Thể Đấng Christ, thì chúng ta không được lùi bước trước sự thử thách, sự sửa trị hay sự xử lý nào.

1 CÔ-RIN-TÔ CHƯƠNG 12

1 Cô-rin-tô 12:4-30 được chia thành bốn phần:

(1) Đề tài — cc. 4-6: ân tứ, chức vụ và chức năng.

(2) Các ân tứ của Thánh Linh — cc. 7-11: Chủ yếu nhấn mạnh đến Thánh Linh.

(3) Chức vụ của Chúa — cc. 12-27: Chủ yếu nhấn mạnh đến Đấng Christ.

(4) Công tác của Đức Chúa Trời — cc. 28-30: Chủ yếu nhấn mạnh đến Đức Chúa Trời.

Phần mở đầu mỗi phân đoạn đều nêu lên các phân đoạn chính, trong khi chủ đề có thể được nhận thấy trong đề tài của phần ấy. Ân tứ liên quan đến Thánh Linh, trong khi chức vụ liên quan đến Đấng Christ. Chức vụ được sinh ra nhờ ân tứ của Thánh Linh. Ân tứ là những bình chứa để làm hoàn hảo các chức vụ hầu xây dựng Thân Thể Đấng Christ. Mục tiêu của ân tứ là đem đến chức vụ, và qua chức vụ thì Đấng Christ mà hội-thánh đã học

tập, nhận biết và sở hữu được ban phát cho những người khác. Hầu hết các phong trào phục hưng ngày nay đều có các ân tứ mà thiếu chức vụ. Vận dụng ân tứ suốt cả ngày cũng vô dụng. Chúng ta phải nhận thức ân tứ là thứ yếu; điều chính yếu là chức vụ. Một khi có chức vụ thì chúng ta có thể phục vụ Thân Thể và làm cho Thân Thể tăng trưởng.

CÁC CHI THỂ ẢNH HƯỞNG NHAU

Tất cả các chi thể của Thân Thể Đấng Christ ảnh hưởng lẫn nhau một cách hỗ tương. Nếu một chi thể đau khổ, tự phát tất cả các chi thể khác cũng đều đau khổ. Đôi khi chúng ta cảm thấy mạnh mẽ vì sức mạnh từ các chi thể khác truyền sang chúng ta. Mỗi chi thể đều có thể ảnh hưởng các chi thể khác. Đó là lý do tại sao chúng ta không nên sống một mình mà cần phải bám chặt lấy Đầu và tìm kiếm sự tương giao. Đức Chúa Trời truyền đạt sự sống cho Thân Thể qua mỗi chi thể. Nếu sự sống dừng lại nơi anh em thì anh em sẽ không thể cung ứng sự sống cho những người khác và hội-thánh sẽ bị tổn hại. Mỗi thất bại cá nhân đều làm tổn hại hội-thánh. Do đó, khi một chi thể chịu khổ trong Thân Thể Đấng Christ, tất cả các chi thể đều cùng chịu khổ với chi thể ấy. Bằng cách này hay cách khác, mỗi chi thể đều ảnh hưởng các chi thể khác. Vậy, chúng ta phải ở trong sự tương giao của Thân Thể

trong bất cứ điều gì mình làm. Nếu chúng ta có một số kinh nghiệm tốt, đó là để cung ứng cho Thân Thể. Nếu chúng ta ở trong một số nghịch cảnh nào đó, chúng ta phải nhận thức rằng điều đó cũng ảnh hưởng đến các chi thể khác của Thân Thể.

TRONG THÂN THỂ, QUA THÂN THỂ VÀ VÌ THÂN THỂ

Mọi sự chúng ta có đều ở trong Thân Thể, qua Thân Thể và vì Thân Thể. Vào năm 1925, anh T. Austin-Sparks được mời sang Mỹ. Tại đó, anh gặp một chị em đã học được nhiều bài học qua sự đau yếu của mình và do đó chị giúp đỡ rất nhiều cho nhiều người. Chị có một chức vụ sự sống và là người cung ứng sự sống cho những người khác. Những bài chị học đều được học tập trong Thân Thể, qua Thân Thể và vì Thân Thể. Ngày nay, đó là loại người Đức Chúa Trời đang tìm kiếm. Cuộc sống của chúng ta cần phải ở trong Thân Thể, qua Thân Thể và vì Thân Thể; điều này cần phải là tiêu chuẩn của chúng ta. Nguyên Chúa giải cứu chúng ta khỏi chủ nghĩa cá nhân để vào trong Thân Thể. Nguyên Chúa cho chúng ta thấy Thân Thể, và nguyện chúng ta phục vụ Thân Thể Ngài bằng một chức vụ đặt nền tảng trên sự hiểu biết Đấng Christ.

Quý vị có thể đọc *Suối Nước Sống*
trên Internet tại Website:
[http://www.vietchristian.net/
suoinuocsong](http://www.vietchristian.net/suoinuocsong)

SỰ SỐNG ĐỐI KHÁNG

Kiến thức

Watchman Nee

Kinh Thánh: Giăng 1:1-4, 29; 3:36; 5:21, 39-40; 10:10b; 11:25a; 14:6a; Côi. 3:4a; Hê 7:16; Công 5:20; 1 Phi 1:23; 1 Côr. 4:15; 8:1; 2 Tim. 4:3; 2 Côr. 3:6

Trong các chương trước, chúng ta đã thấy vấn đề sự sống trong Cựu Ước với cây [sự sống] là thức ăn và dòng sông là thức uống. Cuối cùng, chúng ta thấy thức ăn thức uống là một. Khi khát và đến với các dòng nước, anh em nhận được thức ăn. Vấn đề ăn uống bao trùm cả Cựu Ước. Các câu Kinh Thánh chúng ta có ở đây đề cập đến vấn đề ăn uống bắt đầu từ Sáng-thế Ký chương 1, 2 và kết thúc ở Xa-cha-ri chương 14. Trong chương này chúng tôi muốn chúng ta chuyển sang chú ý đến vấn đề sự sống trong Tân Ước và nhìn thấy sự sống đối kháng với kiến thức như thế nào. Để thấy vấn đề trọng yếu trong Kinh Thánh là vấn đề sự sống, chúng ta cần phải ở trong quan niệm và linh của Kinh Thánh.

SỰ SÁNG TẠO, SỰ SỐNG VÀ SỰ CỨU CHUỘC TRONG SÁNG-THẾ KÝ 1—3 VÀ GIĂNG 1

Sáng-thế Ký cho biết ban đầu Đức Chúa Trời sáng tạo và sau đó

Ngài bày tỏ chính Ngài là sự sống cho con người. Vì con người đã sa ngã nên Đức Chúa Trời phải cứu chuộc con người để họ vẫn có thể tiếp nhận sự sống ấy. Sáng-thế Ký 3:21 cho biết Đức Chúa Trời đã làm áo bằng da của sinh tế và mặc cho A-đam, Ê-va. Để có thể làm áo bằng da chiên con, Đức Chúa Trời có lẽ đã phải giết chiên con trước mặt A-đam và Ê-va. Như vậy, huyết chiên con đã đổ ra, vì không có huyết thì không có sự tha thứ (Hê 9:22). A-đam kinh nghiệm sự cứu chuộc đã được Đức Chúa Trời dự bị sẵn.

Chương đầu của Phúc-âm Giăng trong Tân Ước chứa đựng cùng những điểm và ý niệm thuộc linh như ba chương đầu của Sáng-thế Ký trong Cựu Ước. Giăng chương 1 cho chúng ta biết ban đầu có Lời và Lời là Đức Chúa Trời (c. 1). Cõi sáng tạo xuất hiện nhờ Đức Chúa Trời là Lời và trong Ngài mà sự sống được ban cho con người (cc. 3-4). Vì sự sa ngã của nhân loại nên cần phải có sự cứu chuộc. Do đó, Giăng 1:29 nói: “Kìa, Chiên Con của Đức Chúa Trời là Đấng cất tội lỗi thế gian đi!” Chúng ta không nên nghĩ rằng Tân Ước có tư tưởng hay quan niệm khác với Cựu Ước. Cựu Ước và Tân Ước là một sách. Cựu Ước là sách bằng tranh ảnh, trong

khi Tân Ước cho chúng ta ý nghĩa chính xác của những bức tranh ấy. Tư tưởng, quan niệm và linh của Cựu Ước và Tân Ước hoàn toàn giống nhau.

SỰ SỐNG TRONG PHÚC-ÂM GIĂNG

Gần như mỗi một chương của Phúc-âm Giăng đều cho chúng ta biết ít nhiều về sự sống. Trong phần đọc Kinh Thánh ở đầu chương này, chúng tôi đã chọn một số câu quan trọng về sự sống. Giăng 3:36 chép: “Ai tin Con thì có sự sống đời đời; ai không vâng phục Con sẽ không thấy sự sống đâu, nhưng cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời vẫn ở trên người ấy”. Theo Giăng chương 1, Con mà chúng ta tin là Đấng ban đầu, là Lời, là Đức Chúa Trời, là Đấng Tạo Hóa, Đấng có sự sống bên trong Ngài và là Chiên Con cất tội lỗi thế gian đi. Chúng ta phải tin Đấng này để có được sự sống. Nếu không tin Ngài, chúng ta không thể có sự sống hay thấy sự sống được.

Giăng 5:21 chép: “Vì như Cha làm cho người chết sống lại thế nào và ban sự sống cho họ, thì Con cũng ban sự sống cho những người mình muốn thế ấy”. Ý định của Con là ban sự sống, và Ngài đến để ban sự sống. Chúng ta phải nhớ nhóm chữ này “Con ban sự sống”. Do đó, Chúa nói trong Giăng 10:10b: “Ta đã đến để chiên có được sự sống và có sự sống dư dật”. Trong Giăng 11:25a, Chúa nói với Ma-thê: “Ta là sự sống lại và sự sống”. Trong Giăng 14:6,

Ngài tuyên bố Ngài là sự sống. Những câu này cho thấy chính Đấng Christ là cây sự sống. Sau sự cứu chuộc loài người, cây sự sống một lần nữa được ban cho con người trong Tân Ước. Cô-lô-se 3:4a cho chúng ta biết Đấng Christ là sự sống của chúng ta.

SỰ SỐNG ĐỐI KHÁNG LUẬT PHÁP

Trong Tân Ước, không những chúng ta có thể thấy thực tại của cây sự sống mà còn thấy thực tại của cây kiến thức nữa. Y như trong Cựu Ước, chúng ta có thể thấy cây kiến thức ở bên cạnh cây sự sống trong Tân Ước. Hê-bơ-rơ 7:16 nói rằng Đấng Christ đã được lập làm thầy Tế Lễ Thượng Phẩm “không theo luật pháp của điều răn thuộc xác thịt, nhưng theo quyền năng của sự sống bất diệt”. Trong câu này có hai nguồn, đó là luật pháp và sự sống. Luật pháp thuộc bên cây kiến thức, và sự sống thuộc về phía cây sự sống. Trong câu này có hai cây, cây kiến thức cùng với cây sự sống. Sáng-thế Ký 2:9 cho thấy hai cây này rất gần nhau. Chúng không ở xa nhau nhưng đứng bên cạnh nhau. Nếu bất cẩn, chúng ta có thể chạm đến cây kiến thức thay vì cây sự sống; chúng ta có thể tưởng mình đang chạm đến cây sự sống vì cây kiến thức rất gần với cây sự sống.

Luật pháp thì tốt lành (Rô 7:12, 16) và bất cứ điều gì tốt lành đều rất gần với sự sống. Mọi điều liên quan đến sự sống đều tốt lành. Với sự sống bất diệt và vô tận, không có điều gì xấu

mà mọi sự đều tốt lành cả. Các điều răn của luật pháp cũng tốt lành, cho nên chúng rất gần với sự sống. Theo tâm trí và khả năng biện biệt thiên nhiên đã bị sa ngã của mình, chúng ta nghĩ bất cứ điều gì tốt lành đều là sự sống. Nhưng tâm trí của chúng ta cần được đổi mới và biến đổi để nhận biết rằng không phải tất cả những gì tốt lành đều là sự sống. Cho rằng bất cứ điều gì tốt lành cũng là sự sống thì hoàn toàn sai lầm. Đó là quan niệm của tâm trí sa ngã. Trong Hê-bơ-rơ 7:16 luật pháp liên quan đến cây kiến thức và sự sống liên quan đến cây sự sống.

LỜI SỰ SỐNG

Trong Công-vụ 5:20 thiên sứ truyền cho Phi-e-rơ và các sứ đồ: “Hãy đi, đứng trong đền thờ và nói với dân chúng mọi lời sự sống này”. Phi-e-rơ và các sứ đồ không được truyền lệnh ra đi và chỉ nói lời suông. Họ được lệnh phải nói lời của sự sống này. Luật pháp rất gần với sự sống, và lời lại còn gần hơn nữa. Nhiều người tuyên bố họ đang giảng dạy lời, nhưng họ có đang nói lời của sự sống này không? Trong câu này “lời” không phải là chữ *logos* nhưng là *rhema* trong Hi-văn. *Logos* là lời cố định và bất biến, còn *rhema* là lời đáp ứng tức thì. Lời cố định có thể là cây kiến thức, nhưng lời đáp ứng tức thì mà Chúa nói ra là linh và sự sống (Giăng 6:63). Vì cây kiến thức và cây sự sống rất gần nhau nên một người có thể tiếp nhận cây kiến thức nhưng lại nghĩ mình đang tiếp nhận cây sự sống. Phân biệt sự sống với kiến thức

là điều khó vì sự sống và kiến thức rất gần nhau.

LỜI SỐNG ĐỘNG CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Phi-e-rơ thứ nhất 1:23 chép: “Đã được sinh lại, không do hạt giống có thể hư nát, nhưng do hạt giống không hư nát, nhờ lời sống động và tồn tại đời đời của Đức Chúa Trời”. Hạt giống là một vật chứa đựng sự sống. Lời Đức Chúa Trời là hạt giống không hư nát chứa đựng sự sống của Đức Chúa Trời. Nhờ lời này, tức là hạt giống này, chúng ta đã được tái sinh. Phi-e-rơ dùng tính từ “sống động” để mô tả lời của Đức Chúa Trời. Lời ở đây trong Hi-văn là *logos*, nhưng Phi-e-rơ nêu lên rằng chúng ta được tái sinh nhờ lời *logos* sống động. Chúng ta có thể có lời mà không có lời sống động. Khi còn bé, tôi tiếp nhận lời tại trường Chúa Nhật. Mặc dầu đi học trường Chúa Nhật, tôi chưa bao giờ được tái sinh hay sinh lại tại đó. Tuy nhiên, một ngày kia, tôi tiếp nhận lời sự sống, khi ấy tôi được sinh lại. Lời tự nó là cây kiến thức, nhưng lời sống động là cây sự sống.

NGƯỜI HƯỚNG DẪN ĐỐI KHÁNG VỚI CHA

Cô-rin-tô thứ nhất 4:15 chép: “Vì mặc dầu anh em có mười ngàn người hướng dẫn trong Đấng Christ, nhưng không có nhiều cha; vì trong Christ Giê-su tôi đã nhờ Phúc-âm mà sinh anh em ra” (RcV). Người hướng dẫn, thầy giáo hay người chỉ dạy là tốt, nhưng những người hướng dẫn này có liên quan đến cây

kiến thức. Những người hướng dẫn là vấn đề cây kiến thức nhưng người cha là vấn đề sự sống. Những người cha truyền đạt sự sống cho các con mà họ sinh ra và vị sứ đồ là một người cha như vậy đã truyền đạt sự sống thần thượng vào trong các Cơ-đốc-nhân để họ trở nên con cái của Đức Chúa Trời và các chi thể của Đấng Christ. Một lần nữa, chúng ta có thể thấy khó phân biệt kiến thức với sự sống là đường nào.

KIẾN THỨC ĐỐI KHÁNG VỚI TÌNH YÊU

Trong 1 Cô-rin-tô 8:1 Phao-lô nói rằng: “Kiến thức sinh kiêu căng nhưng tình yêu thì gây dựng” (RcV). Kiến thức bề ngoài, khách quan, sinh ra kiêu ngạo, thì đến từ cây kiến thức về điều thiện và điều ác, là nguồn của sự chết. Tình yêu thuộc linh (không thuộc xác thịt) là sự bày tỏ sự sống như được mô tả trong 1 Cô-rin-tô chương 13 thì gây dựng. Tình yêu này đến từ cây sự sống, là nguồn sự sống. Kiến thức thuộc về cây kiến thức còn tình yêu thì thuộc về cây sự sống.

SỰ DẠY DỠ LÀNH MẠNH

Ti-mô-thê thứ nhì 4:3 chép: “Vì sẽ đến lúc người ta không chịu sự dạy dỗ lành mạnh nữa nhưng theo tư dục mình, họ sẽ tụ họp cho chính mình những giáo sư làm thỏa thích đôi tai của họ” (RcV). Sự dạy dỗ thuộc về kiến thức, nhưng “lành mạnh” chỉ về vấn đề sự sống. Bất cứ điều gì lành mạnh chỉ về sự khỏe mạnh của sự sống. Điều chúng ta

cần không phải chỉ là sự dạy dỗ mà còn là sự dạy dỗ lành mạnh. Sự dạy dỗ của một người có thể khá hoàn chỉnh nhưng vẫn là chết. Chúng ta cần sự dạy dỗ lành mạnh, sự dạy dỗ kèm với sự sống.

Ti-mô-thê thứ nhì 4:3 nói với chúng ta rằng những người không chịu sự dạy dỗ lành mạnh “theo tư dục mình... tụ họp cho chính mình những giáo sư làm thỏa thích đôi tai của họ”. Những người này không thể chịu được sự dạy dỗ lành mạnh nhưng tụ họp những giáo sư vì họ có một cái tai ngứa, một cái tai tìm những lời làm thỏa mãn theo sự vui thích của nó.

Vào năm 1964 tôi được mời đến San Diego, và người chịu trách nhiệm trong nhóm Cơ-đốc này treo một tấm bảng quảng cáo mời người ta đến nghe Witness Lee giảng. Khi thấy tấm bảng ấy, tôi nói với người chịu trách nhiệm hạ bảng ấy xuống. Nếu không, tôi sẽ không thể giảng được. Một số Cơ-đốc-nhân tham dự hội đồng này đến hội đồng khác mà không có sự thay đổi nào trong đời sống họ. Những người này ghiền nghe những diễn giả hay. Đôi tai họ ngứa ngáy và những diễn giả hay ho trở thành thuốc phiện của họ. Họ nghe được nhiều lời dạy dỗ nhưng đời sống hằng ngày của họ vẫn y nguyên. Họ chỉ tập họp cho mình thật nhiều giáo sư làm thỏa thích đôi tai ngứa ngáy của họ.

VẤN TỰ ĐỐI KHÁNG VỚI LINH

Cô-rin-tô thứ nhì 3:6 nói với

chúng ta rằng các sứ đồ là “những người phụng sự của giao ước mới, không phải của văn tự, nhưng của Linh; vì văn tự giết chết, nhưng Linh ban sự sống” (RcV). Sáng-thế Ký chương 2 cho chúng ta thấy cây kiến thức là cây sự chết. Đức Chúa Trời cảnh cáo A-đam rằng nếu ông ăn cây kiến thức, chắc chắn ông sẽ chết (Sáng. 2:17). Tân Ước nói văn tự giết chết. Khi Phao-lô nói về văn tự, ông không có ý nói đến chữ nghĩa của một tờ báo, nhưng ông nói đến văn tự của Kinh Thánh. Theo một ý nghĩa, Kinh Thánh giết chết. Trong 2 Cô-rin-tô 3:6 văn tự đối kháng với Linh.

KINH THÁNH VÀ CHÍNH CHÚA

Chúa Giê-su nói với những người Do-thái giáo: “Các người tra xem Kinh Thánh vì các người nghĩ rằng trong đó các người có sự sống đời đời và ấy là Kinh Thánh làm chứng về Ta; và các người không muốn đến cùng Ta để được sự sống” (Giăng 5:39-40 — RcV). Vì Kinh Thánh làm chứng về Chúa, nên Kinh Thánh không thể tách rời khỏi Chúa. Chúng ta có thể tiếp xúc với Kinh Thánh mà vẫn không tiếp xúc với Chúa. Chỉ có Chúa mới có thể ban sự sống. Nếu có Kinh Thánh mà không có Chúa, chúng ta không thể nhận được sự sống. Không có Đấng Christ, ngay cả Kinh Thánh cũng chỉ là kiến thức suông. Thay vì tìm được sự sống trong Kinh Thánh, chúng ta có thể bị Kinh Thánh giết chết. Không có Đấng Christ, Kinh Thánh chỉ là một

cuốn sách văn tự, và văn tự thì làm cho chết.

CẦN PHÂN BIỆT SỰ KHÁC NHAU GIỮA KIẾN THỨC VÀ SỰ SỐNG

Như vậy, những câu chúng ta đã xem xét cho thấy kiến thức rất gần với sự sống. Sa-tan rất quỷ quyệt. Hắn làm cho người ta chú ý đến những điều như luật pháp, công việc, lời, người hướng dẫn, kiến thức, sự dạy dỗ và văn tự của Kinh Thánh. Những điều này không có gì xấu cả. Có lẽ một số người sẽ hỏi: “Luật pháp, lời *logos* thần thượng, người hướng dẫn, kiến thức, sự dạy dỗ và văn tự của Kinh Thánh có gì là sai đâu?” Nguyên Chúa thương xót chúng ta để chúng ta có thể phân biệt được giữa kiến thức và sự sống. Cây kiến thức không chỉ liên quan đến điều ác mà còn liên quan đến điều thiện. Đó là cây kiến thức về *thiện* và ác. Tôi tin rằng cây sự sống và cây kiến thức có bề ngoài rất giống nhau (Sáng. 2:9; so sánh với 3:6). Trong sự quỷ quyệt của hắn, Sa-tan luôn luôn xoay chúng ta về cây kiến thức và khiến chúng ta rời khỏi cây sự sống. Kinh Thánh nói chúng ta được sinh lại nhờ lời *sự sống*, nhưng có thể chúng ta không nhìn thấy chữ sự sống. Kinh Thánh nói chúng ta cần một người cha nhưng có thể chúng ta đang tìm người hướng dẫn hay những người chỉ dạy. Kinh Thánh dùng nhóm chữ *sự dạy dỗ lành mạnh* nhưng có thể chúng ta bỏ chữ *lành mạnh* khi nói về sự dạy dỗ.

Chúng ta cần thấy sự khác biệt

giữa kiến thức và sự sống trong các câu Kinh Thánh đã nêu lên. Chúng ta phải thấy sự đối lập giữa luật pháp và sự sống, giữa lời cố định, bất biến và lời đáp ứng tức thì của sự sống, giữa *logos* và lời *logos* sống động, giữa người hướng dẫn và người cha, giữa kiến thức và tình yêu, giữa sự dạy dỗ và sự dạy dỗ lành mạnh, giữa văn tự và Linh, và giữa chính Kinh Thánh với Chúa hằng sống. Tất cả những câu Kinh Thánh chúng ta đã thảo luận cho thấy ngày nay cây kiến thức vẫn còn ở với chúng ta. Hội-thánh địa phương là một điều gì của sự sống nhưng sự dạy dỗ về hội-thánh địa phương có thể chỉ là kiến thức. Chúng ta muốn có các hội-thánh địa phương nhưng không muốn có sự dạy dỗ giáo lý suông về hội-thánh địa phương. Nếu chúng ta chỉ nhận lấy sự dạy dỗ về một số điều nào đó, sự dạy dỗ ấy sẽ trở nên kiến thức giết chết.

Chúng ta cần được ghi khắc sâu xa rằng trong cả Cựu và Tân Ước, có cây sự sống và cây kiến thức, và ngày nay hai cây này vẫn ở với chúng ta. Chúng ta cần cầu nguyện: “Chúa ơi, xin thương xót con. Con không muốn quan tâm đến kiến thức vì kiến thức đem đến sự chết. Xin giữ con luôn luôn tập trung vào cây sự sống”. Có thể chúng ta bị lừa dối nhiều lần mà không biết. Kẻ quỷ quyệt là Sa-tan có thể lén vào để làm chúng ta xao lãng khỏi cây sự sống bằng những kiến thức tốt nhất. Cho dầu tốt đến đâu chăng nữa, kiến thức vẫn là kiến thức và kiến thức sẽ giết chết.

Chúng ta cần cảm tạ và ngợi

khen Chúa vì Ngài là sự sống cho chúng ta. Chúng ta không nên quan tâm đến điều tốt hay xấu, đúng hay sai theo cây kiến thức, mà cần tập trung toàn bộ con người của mình vào dòng sự sống. Đúng đắn về giáo lý để rồi chết thì có ích lợi gì? Nguyện Chúa mở mắt chúng ta thấy điều Ngài đang theo đuổi hôm nay. Ngày nay Chúa mong muốn có một nhóm người vui hưởng Ngài là sự sống. Ngài ban chính Ngài là sự sống để chúng ta có thể có sự sống và có sự sống dồi dào hơn. Nhờ sự thương xót của Ngài, mắt chúng ta cần được mở ra thấy cây kiến thức đã đem đến sự tổn hại gì. Chúng ta không nên quan tâm đến kiến thức nhưng quan tâm đến sự sống.

Ban đầu có Lời, tức là Đức Chúa Trời. Trong Ngài có sự sống và Ngài đã trở nên Chiên Con của Đức Chúa Trời để cất tội lỗi chúng ta đi. Chiên Con đã trở nên Linh ban sự sống (1 Côr. 15:45b) để truyền chính Ngài là sự sống vào trong bản thể chúng ta. Từng ngày giờ, từng giây phút, chúng ta cần tiếp xúc với Ngài. Khi tiếp xúc với Kinh Thánh, chúng ta cần tiếp xúc với Ngài không chỉ bằng cách vận dụng tâm trí nhưng bằng cách vận dụng linh. Khi vận dụng linh để tiếp xúc Lời, chúng ta đụng chạm cây sự sống. Ngày nay cây sự sống và cây kiến thức vẫn ở với chúng ta. Hai cây này rất gần với nhau. Chúng ta phải tỉnh thức để chỉ nhận lấy sự sống chứ đừng nhận lấy kiến thức chết. Chúng ta phải cảnh giác để không bị lừa dối.

Witness Lee

Báu Vật Trong Bình Đất *(tiếp theo trang 11)*

Đức Chúa Trời đã đặt sự khiêm nhường vào vắn tốt hơn là nhìn thấy một người có tánh tình trầm lặng thiên nhiên. Thấy một người mà Đức Chúa Trời đặt sự nhu mì vào bên trong tốt hơn là nhìn thấy một người yếu ớt và bất năng theo thiên nhiên. Nhìn thấy một người mà quyền năng Đức Chúa Trời ở bên trong tốt hơn là nhìn thấy một người mạnh mẽ thiên nhiên. Sự khác biệt bên trong rất lớn lao. Chúng ta có bình đất loại nào thì không mấy quan trọng, báu vật vẫn luôn luôn có thể vào bên trong. Bình đất vẫn là bình đất, nhưng bây giờ nó là một bình đất đầy dẫy. Tất cả những người yếu đuối đều nghĩ rằng họ quá nhiều “chất đất”, bình của họ quá đầy dẫy đất sét và họ không còn hi vọng gì. Xin hãy nhớ rằng chúng ta không có lý do nào để thất vọng hay bối rối. Bất cứ điều gì thuộc linh, mạnh mẽ, quyền năng và đến từ Chúa đều có thể bày tỏ ra trong chúng ta, sẽ chiếu sáng càng hơn và được tôn đại qua bình đất. Vì vậy, chúng ta có thể thấy tầm quan trọng của báu vật.

Anh chị em ơi, mọi sự tùy thuộc vào báu vật. Tôi phải lặp lại rằng mọi tình huống đều xoay quanh vấn đề này. Mọi kết quả đều tích cực. Những ai chú mắt nhìn xem những điều tiêu cực là đại dột. Chúa có thể bày tỏ chính Ngài qua mọi người. Khi chúng ta có báu vật, nhiều người sẽ nhận biết điều đó.

— Watchman Nee

Năm Ân Dụ Về Cái Mới Và Cái Cũ *(tiếp theo trang 20)*

Hễ tin thì một người sẽ bước vào cõi trời. Hỡi những tội nhân, hôm nay bạn đã nghe rằng sự cứu rỗi không phải là vấn đề làm một người tốt hay làm một người xấu. Ngày nay, sự cứu rỗi tùy thuộc vào việc bạn tiếp nhận hay khước từ Ngài. Tất cả những người tiếp nhận Chúa Giê-su đều sẽ được cứu.

Giăng 3:16 chép: “Vì Đức Chúa Trời thương yêu thế gian đến nỗi đã ban Con độc sanh của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất, nhưng được sự sống đời đời”. Ha-lê-lu-gia! Đây là một sự thật. Nếu có một tội nhân run rẩy ngồi đây, thì người ấy cần phải lắng nghe [lời ấy]. Con Đức Chúa Trời đã trải qua sự chết, và chiếc áo mới đang sẵn sàng. Bạn chỉ việc mặc áo ấy vào. Ha-lê-lu-gia! Sự cứu rỗi không tùy thuộc vào giá trị của công việc bạn làm, mà tùy thuộc vào sự kiện thập tự giá của Gô-gô-tha đáng giá bao nhiêu. Về phương diện cứu rỗi, việc làm của bạn không có giá trị gì cả. Điều duy nhất có giá trị thật chính là cái chết của Chúa Giê-su trên thập tự giá.

— Watchman Nee
